

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:56/2020/DS-ST

Ngày: 29/7/2020.

V/v: Tranh chấp
hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị H Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện
Ông Trương Đức Lâm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST-DS, ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59A/2020/QĐXXST-DS ngày 02/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hng TH mại cổ phần Đông Á

Trụ sở chính: 130, đường Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh Tuấn – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Vũ Xuân Quỳnh - Giám đốc phòng giao dịch huyện Hiệp Hoà.

Đại diện Ngân Hng TMCP Đông Á theo Quyết định ủy quyền số 572/QĐ-DAB – HĐQT ngày 24/5/2019 của Tổng giám đốc Ngân Hng TMCP Đông Á(Có mặt);

Bị đơn: Bà Đào Thị H, sinh năm 1966(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1963(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Bà Đào Thị H và ông Nguyễn Đăng H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 08/07/2019 đại diện theo ủy quyền của Ngân Hng TH Mại cổ phần Đông Á do bà Vũ Xuân Quỳnh trình bày như sau: Bà Đào Thị H có vay tiền của Ngân Hng TMCP DongA - CN Bắc Giang – PGD Hiệp Hoà (gọi tắt là DongA Bank) theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày

24/04/2014 và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ số 0133113201T14009 ngày 07/08/2014, Bà Đào Thị H vay của DongA Bank tổng số tiền là: 20.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng chẵn); lãi suất: 8,5%/năm; Thời hạn vay từ ngày 07/08/2014 đến ngày 07/08/2015; mục đích vay: Chăn nuôi; PH thức thanh toán nợ vay : nợ gốc và lãi trả góp hàng tháng . Trong quá trình trả góp Hng tháng thì bà H đã trả cho ngân Hng được số tiền gốc là: 11.296.923 đồng, lãi trong hạn là: 1.373.077 đồng, lãi quá hạn: 0 đồng. Tổng cộng: 12.670.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng). Sau đó, bà H không trả cho ngân Hng tiền góp Hng tháng nữa, nên ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa Buộc Bà Đào Thị H và ông Nguyễn Đăng H (chồng bà H) phải trả cho ĐôngÁ Bank số tiền (gồm lãi trong hạn, phạt lãi quá hạn, gốc) tính đến ngày 29/07/2020 là: 14.820.412đ (Bằng chữ: Mười bốn triệu, tám trăm hai mươi nghìn, bốn trăm mười hai đồng), trong đó: số tiền gốc: 8.703.077 đồng, tiền lãi trong hạn: 326.923 đồng, tiền lãi quá hạn: 5.790.412 đồng và Đồng thời Đông Á Bank yêu cầu bà Đào Thị H, ông Nguyễn Đăng H phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 30/07/2020 đến ngày Bà H, ông H trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn là 12,75%/năm.

Phía bị đơn là Bà Đào Thị H trình bày: Do bà có nhu cầu vay tiền nên khi DongA Bank có CH trình cho vay tiền bà đã vay của DongA Bank số tiền 20.000.000đ; thời hạn vay là 12 tháng, mục đích vay là phát triển chăn nuôi. Khi vay bà có ký vào các giấy tờ vay của DongA Bank ngày 24/4/2014. Quá trình trả nợ bà đã trả được số tiền nợ gốc là 11.296.923 đồng, lãi trong hạn : 1.373.077 đồng. Tổng cộng: 12.670.000 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng) nhưng sau đó ngân Hng không đến thu tiền Hng tháng nữa nên bà đã không đóng cho ngân Hng nữa. Nay Ngân Hng TMCP Đông Á khởi kiện yêu cầu bà phải trả số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 08/7/2019 tiền gốc là 8.703.077đồng và tiền lãi là 4.924.470 đồng thì bà đồng ý. Bà cũng đồng ý tiếp tục trả lãi cho Ngân Hng TMCP DongA. Tuy nhiên bà xác định nay kinh tế còn khó khăn nên bà đề nghị được trả dần Hng tháng. Bà H cũng xác định khoản nợ này là bà vay về để phát triển kinh tế gia đình nên vợ chồng bà cùng trả số tiền nợ nói trên cho Ngân Hng TMCP Đông Á.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đăng H bày: Ông xác nhận có biết việc bà H vay tiền của ngân Hng Đông Á, ông xác nhận số tiền trên bà H vay về để làm kinh tế gia đình. Nay ngân Hng khởi kiện yêu cầu bà H có trách nhiệm Trả cho ngân Hng cả gốc và lãi như ngân Hng đã yêu cầu thì ông cũng nhất trí cùng có trách nhiệm trả nợ với bà H cho ngân Hng Đông Á.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà phát biểu ý kiến, việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xét đã đảm bảo đúng theo quy định; Việc chấp hành pháp luật của ng-ời tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tr-ớc thời điểm xét xử, Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật, bị đơn chưa chấp Hnh đúng pháp luật khi Toà án triệu tập đến làm việc

Áp dụng các Điều 463; 466 BLDS 2015; Điều 26; Điều 35; Điều 144; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật dân sự; Điều 91; Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng.

Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á, buộc bà Đào Thị H và ông Nguyễn Đăng H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á số tiền: 14.820.412 đồng (Mười bốn triệu, tám trăm hai mươi nghìn, bốn trăm mười hai đồng); (Trong đó nợ tiền gốc là: 8.703.077đ, lãi trong hạn: 326.923đ; lãi quá hạn: 5.790.412đ). Đồng thời, bà H và ông H phải tiếp tục trả lãi trên khoản nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

Buộc chị bà Đào Thị H và ông Nguyễn Đăng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ-ọc thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân Hng TH mại cổ phần Đông Á, HĐXX xác định là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để giải quyết là đúng. Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn là bà Đào Thị H và vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đăng H nhưng bà H và ông H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến Hnh xét xử theo thủ tục chung là có căn cứ.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Việc bà Đào Thị H và Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á đã xác lập một hợp đồng tín dụng đã được hai bên thừa nhận là có căn cứ để xem xét trách nhiệm trả nợ của bà H với ngân Hng DongA Bank là có căn cứ. Nay ngân Hng yêu cầu bà H và ông H phải trả cho ngân Hng số tiền là: 14.820.412 đồng (Mười bốn triệu, tám trăm hai mươi nghìn, bốn trăm mười hai đồng); (Trong đó nợ tiền gốc là : 8.703.077đ, lãi trong hạn : 326.923đ; lãi quá hạn : 5.790.412đ). Đồng thời, bà H và ông H phải tiếp tục trả lãi trên khoản nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng là có căn cứ.

[3]. Về án phí: bà Đào Thị H và ông Nguyễn Đăng H phải chịu liên đới án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 463; 466 BLDS 2015; Điều 26; Điều 35; Điều 144; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91; Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á, buộc bà Đào Thị H và ông Nguyễn Đăng H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á do ông Võ Minh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của ngân Hng số tiền là: 14.820.412 đồng (Mười bốn triệu, tám trăm hai mươi nghìn , bốn trăm mười hai đồng); (Trong đó nợ tiền gốc là: 8.703.077đ, lãi trong hạn: 326.923đ; lãi quá hạn: 5.790.412đ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án, cho đến khi thi Hnh án xong, người phải thi Hnh án vẫn phải chịu khoản tiền lãi theo lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

Về án phí: **Áp dụng khoản 2 Điều 26** của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bà Đào Thị H phải chịu 370.000đ và ông Nguyễn Đăng H phải chịu 370.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân Hng tH mại cổ phần Đông Á do chị Vũ Xuân Quỳnh – lđại diện theo uỷ quyền số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 340.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0003616 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Hiệp Hòa.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS huyện Hiệp Hòa;
- Đương sự;
- Lưu

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG THỊ H LAN

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam do ông Bình đại diện trình bày: ngày 24 tháng 10 năm 2005, gia đình anh Nguyễn Văn Nhân có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà, số tiền 7.000.000 đ, theo giấy đề nghị kiêm ph-ong án vay vốn ngân hàng đề ngày 24 tháng 10 năm 2005, mục đích phát triển chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình anh Nhân vay của ngân hàng 7.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi trả theo tháng, quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận xong ngày 28 tháng 10 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Nhân vay 7.000.000 đ và anh Nhân là người đại diện cho gia đình nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong anh Nhân không trả gốc còn lãi đã trả được 100.000 đ. Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Nhân phải trả ngân hàng số tiền gốc là: 7.000.000 đ và lãi là 4.445.800 đ. Tại phiên tòa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà, yêu cầu anh Nhân trả cho ngân hàng gốc 7.000.000 đ và lãi trong hạn 913.600 đ, lãi quá hạn 3.595.200 đ, tổng lãi là 4.369.400 đ

Anh Nhân vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai, lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 10 năm 2005

Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 7.000.000 đ, theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Do gia đình anh không sử dụng hết cho nên sau khi nhận tiền xong anh đã đưa cho chị Lý vay 3.000.000 đ. Khi đến hạn anh Thảo đã nhờ chị Lý trả ngân hàng 4.000.000 đ gia đình anh vay và yêu cầu chị Lý trả 3.000.000 đ chị vay để gia đình anh trả ngân hàng nhưng chị Lý không trả, nay anh xác định chị Lý vay chị Lý phải trả. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh trả anh đề nghị khi nào chị Lý trả anh thì anh trả ngân hàng.

Chị Tiến vắng mặt tại phiên tòa bản tự khai, lời khai chị trình bày việc anh Thảo vay tiền ngân hàng là được sự đồng ý của vợ chồng, tổng số vay 7.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế, sau đó vợ chồng có gửi chị Lý trả ngân hàng họ chị Lý không trả nay đề nghị chị Lý phải trả ngân hàng. Nay ngân hàng yêu cầu chị trả, chị đề nghị khi nào chị Lý trả thì chị trả ngân hàng

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ chức vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho anh Thảo 7.000.000 đ và anh Thảo là người nhận tiền sau đó chị vay của anh Thảo 7.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Thảo 7.000.000 đ và lãi. Tại phiên tòa xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Tòa án buộc chị đã phải trả anh Thảo 7.000.000 đ nay yêu cầu chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thảo thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng như các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại tòa án cũng như đơn xin vay tiền được biết năm 2003 gia đình anh Thảo có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh phố hoa nay là chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 7.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 36 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng và lập thành văn bản. Như vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 51 Luật các tổ chức tín dụng và điều 471 BLDS. Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thảo. Anh Thảo cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Như vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã

thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ-ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả nợ gốc 7.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thảo đầy đủ, khi đến hạn, anh Thảo không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh-ng anh Thảo không trả và anh cho rằng chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả. Nh-ng anh không đ- a ra đ-ợc chứng cứ ,xác định chị Lý vay ngân hàng. Ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền, bảng kê nhận tiền và trực tiếp nhận tiền sau đó mới đ- a cho chị Lý. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ. Nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo còn nợ Ngân hàng gốc 7.000.000 đ và anh Thảo vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng. Nay cần buộc anh Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp, cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả lãi thấy rằng: theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,2%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thảo mới trả lãi đ-ợc 2.469.600 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thảo phải trả lãi trong hạn là 568.400 đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thảo phải trả lãi quá hạn theo nh- thoả thuận giữa hai bên là 1,8 % từ ngày 06/9 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 890 ngày cụ thể nh- sau: $(7.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 890 \text{ ngày} = 3.738.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ-ợc chấp nhận 4.306.400 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ-ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thảo đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng: việc vay ngân hàng là do anh Thảo vay, anh Thảo cũng là ng-ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra anh cũng thừa nhận, sau khi nhận tiền của ngân hàng về anh đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý vay. Chị Lý thừa nhận vay của anh Thảo hiện ch- a trảTại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ . Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo sau khi nhận tiền vay Ngân hàng về đã đ- a cho chị Lý và việc đ- a tiền và nhận giữa chị Lý và anh Thảo đã đ-ợc giải quyết trong bản án hình sự cho nên không cần xem xét.

Anh Thảo, chị Tiến vắng mặt tại phiên toà nh-ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần, chị Tiến và anh Thảo vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thảo và chị Tiến là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Thảo phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy anh Thảo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sựđiều 51, khoản 2 điều56 Luật các tổ chức tín dụng điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (M- ột triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiếncó nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trảNgân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônViệt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (M- ột triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- L- u hồ sơ
- Đ-ơng sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỰ THỘM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 13 tháng 02 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH

TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông D-ơng Minh Thu - cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn.

Vào hồi giờ ngày 13 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc uỷ quyền cho ông Lê Thanh Bình

Bị đơn: Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sựđiều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiểncó nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trảNgân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônViết Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ong ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

H□I THỘM NHÂN DÂN

THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 07/ 2009/DSSTNHÂN DANH

**Ngày: 12/ 02 /2009 N- ÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG**

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u
Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.
Ông: D- ơng Minh Thu
Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:12/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc uỷ quyền cho ông Lê Thanh Bình P giám đốc (đại diện) theo giấy uỷ quyền số 27 ngày 12 tháng 01 năm 2009 có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam do ông Bình đại diện theo uỷ quyền trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Nga có làm thủ tục vay của chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Phố Hoa nay là chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 8.000.000 đ theo giấy đề nghị kèm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Nga vay của ngân hàng 8.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận xong, ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Nga vay 8.000.000 đ, chị Nga là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Nga trả đ- ợc 4.000.000 đ gốc, lãi trả đ- ợc là 1.712.400 đ và đến 10/1/2007 trả gốc 2.000.000 đ sau đó không trả. Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả ngân hàng số tiền gốc là 2.000.000 đ và lãi quá hạn là 1.063.600 đ.

Chị Nga vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án chị trình bày: tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ- ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ- a cho chị Lý trả hộ. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi suất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của chị 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ. Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H- ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng

có đ- a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga 2.000.000 đ và lần tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX : Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam-chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà và chị Nga là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 51 Luật các tổ chức tín dụng và điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị Nga trả lãi đủ lãi trong hạn, đến hạn chị Nga đã trả gốc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hàng về sử dụng sau đó mới đ- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng hộ nh- ng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ và chị Nga đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng là không trả gốc. Nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng: theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất trong hạn là 1,2%/tháng lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn ch- a trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể nh- sau:

lãi trong hạn là 1.168.000 đ(8000.000 đ x 1,2% : 30 ngày x 365 ngày = 1.168.000 đ

lãi quá hạn

Từ 15/4/2006 đến 03/5/2006 là 8000.000 đ x 1,8% : 30 ngày x 18 ngày = 86.400 đ

Từ 03/5/2006 đến 10/1/2007 là 4000.000 đ x 1,8% : 30 ngày x 252 ngày = 916.800 đ

Tổng lãi chị Nga phải thanh toán là 2.776.000 đ. Chị Nga đã trả lãi tổng là 1.712.400 đ số lãi chị Nga còn phải thanh toán là 2.776.000 đ - 1.712.400 đ = 1.063.600 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng: việc vay ngân hàng là do chị Nga vay, và chị Nga là ng- ời hợp đồng thoả thuận với ngân hàng và cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra,

Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng một thời gian sau đó mới đi- a cho chị Lý nhờ trả hộ. Mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải mang trả trực tiếp cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đi- a để trả ngân hàng nh- ng chị không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đ chị Nga đi- a nhờ chị Lý trả hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng đ- ợc. Việc thanh toán giữa chị Nga và chị Lý đã đ- ợc xem xét tại bản án hình sự cho nên không xem xét.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần, nh- ng vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng, chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy là phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 51, điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Ngà phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ợng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ợng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- Lưu hồ sơ
- Đ- ợng sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà

Hà Văn Vinh

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th-ờng Thắng

2/ Ông Tr-ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà

Bị đơn: Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng-ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H-ng - sinh năm 1963

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 như sau:

□p dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 51, điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Ngaphải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H-ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỌM NHÂN DÂN

THỌM PH-ÂN - CH- TO- PHI-ÂN TO-À

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 08/ 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 13/ 02 /2009 N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Trong các ngày 12, 13 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:10/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc uỷ quyền cho ông Ngô Thanh Bình P giám đốc (đại diện) theo giấy uỷ quyền số 23 ngày 12 tháng 01 năm 2009 có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặtSQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam do ông Bình đại diện trình bày: ngày 6 tháng 9 năm 2003, gia đình anh Thảo có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà, số tiền 7.000.000 đ, theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 6 tháng 9 năm 2003, mục đích mua máy sát. Hai bên thoả thuận gia đình anh Thảo vay của ngân hàng 7.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi trả theo tháng, quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận xong ngày 17 tháng 9 năm 2003 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Thảo vay 7.000.000 đ và anh Thảo là ng- ời đại diện nhân tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhân tiền của ngân hàng xong, đến hạn gia đình anh Thảo không trả gốc còn lãi trả đ- ợc là 2.469.600 đ sau đó không trả. Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi

nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả ngân hàng số tiền gốc là: 7.000.000 đ và lãi là 4.306.400 đ. Tại phiên toà Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà, yêu cầu anh Thảo trả cho ngân hàng lãi trong hạn 568.400 đ, lãi quá hạn 3.738.000 đ, tổng lãi là 4.306.400 đ

Anh Thảo vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại toà án anh trình bày tháng 9 năm 2003 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 7.000.000 đ, theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Do gia đình anh không sử dụng hết cho nên sau khi nhận tiền xong anh đã đ- a cho chị Lý vay 3.000.000đ. khi đến hạn anh Thảo đã nhờ chị Lý trả ngân hàng 4.000.000 đ gia đình anh vay và yêu cầu chị Lý trả 3.000.000 đ chị vay để gia đình anh trả ngân hàng nh- ng chị lý không trả, nay anh xác định chị Lý vay chị Lý phải trả. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh trả anh đề nghị khi nào chị Lý trả anh thì anh trả ngân hàng.

Chị Tiến vắng mặt tại phiên toà bản tự khai, lời khai chị trình bày việc anh Thảo vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng, tổng số vay 7.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế ,sau đó vợ chồng có gửi chị Lý trả ngân hàng hộ chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng. Nay ngân hàng yêu cầu chị trả, chị đề nghị khi nào chị lý trả thì chị trả ngân hàng

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho anh Thảo 7.000.000 đ và anh Thảo là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Thảo 7.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Thảo 7.000.000 đ và lãi. Tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Toà án buộc chị đã phải trả anh Thảo 7.000.000 đ nay yêu cầu chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thảo thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ợc biết năm 2003 gia đình anh Thảo có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh phố hoa nay là chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 7.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 36 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng và lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 51 Luật các tổ chức tín dụng và điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thảo. Anh Thảo cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả nợ gốc 7.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thảo đầy đủ, khi đến hạn, anh Thảo không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng anh Thảo không trả và anh cho rằng chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả. Nh- ng anh không đ- a ra đ- ợc chứng cứ ,xác định chị Lý vay ngân hàng. Ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền, bảng kê nhận tiền và trực tiếp nhận tiền sau đó mới đ- a cho chị Lý. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ. Nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo còn nợ Ngân hàng gốc 7.000.000 đ và anh Thảo vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng. Nay cần buộc anh Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp, cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả lãi thấy rằng: theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 1,2%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thảo mới trả lãi đ- ợc 2.469.600 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thảo

phải trả lãi trong hạn là 568.400 đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thảo phải trả lãi quá hạn theo nh- thoả thuận giữa hai bên là 1,8 % từ ngày 06/9 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 890 ngày cụ thể nh- sau: $(7.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 890 \text{ ngày} = 3.738.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận 4.306.400 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thảo đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng: việc vay ngân hàng là do anh Thảo vay, anh Thảo cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra anh cũng thừa nhận, sau khi nhận tiền của ngân hàng về anh đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý vay. Chị Lý thừa nhận vay của anh Thảo hiện ch- a trả Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ . Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo sau khi nhận tiền vay Ngân hàng về đã đ- a cho chị Lý và việc đ- a tiền và nhận giữa chị Lý và anh Thảo đã đ- ọc giải quyết trong bản án hình sự cho nên không cần xem xét.

Anh Thảo, chị Tiến vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần, chị Tiến và anh Thảo vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thảo và chị Tiến là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: Anh Thảo phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy anh Thảo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự điều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (Một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng) trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiển có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (Một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- Lưu hồ sơ
- Đ- ơng sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà

Hà Văn Vinh

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 13 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th-ờng Thắng

2/ Ông D-ơng Minh Thu - cán bộ nghỉ hưu xã Thái Sơn.

Vào hồi giờ ngày 13 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc uỷ quyền cho ông Lê Thanh Bình

Bị đơn: Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 như sau:

□p dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự điều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (Mười một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng) trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiến có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (Mười một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, t-ong ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ong sự có mặt biết đ-ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ong sự vắng mặt đ-ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHẠM - CHỦ TOẠ PHẠM TOÀN

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 06 / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 11 / 02 /2009 N- ỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: KIỆN ĐÒI TÀI SẢN

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang. .

-Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 26 /2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 03 /2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hòa do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện có mặt

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Bà Nguyễn Thị Lễ — sinh năm 1948 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Ông Nguyễn Văn Minh - sinh năm vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: năm 2005 gia đình bà Lễ có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ theo đơn xin vay tiền đề ngày 20 tháng 5 năm 2005. Hai bên thoả thuận gia đình bà Lễ vay của ngân hàng 5.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng mục đích vay phát triển chăn nuôi lãi trả theo tháng. Đến ngày 07 tháng 6 năm 2005 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã cho bà Lễ vay 5.000.000 đ và bà Lễ là ng- ời nhận tiền vay của ngân hàng . Sau khi nhận tiền của ngân hàng về sử dụng đến hạn trả gia đình bà Lễ trả gốc là 2.000.000 đ và lãi trả đ- ợc 495.000 đ sau đó không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu bà Lễ phải trả ngân hàng số tiền gốc là 3.000.000 đ và lãi tại phiên tòa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu bà Lễ trả cho ngân hàng lãi trong hạn là 405.000 đ và lãi quá hạn 156.650 đ ngoài ra không yêu cầu gì khác

Bà Lễ vắng mặt tại phiên tòa, lời khai bà trình bày tháng 5 năm 2005 bà có nhờ chị Lý làm sổ vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.000.000 đ với lãi suất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 36 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm giúp, đến khi ngân hàng trả tiền bà là ng- ời nhận tiền. Sau đó ra khỏi cửa chị Lý thu, 5 ngày

sau bà xuống hỏi chị Lý đ- a lại cho bà 2.000.000 đ và nói trừ vào tiền ông Minh vay, bà không thắc mắc gì. Đến hạn bà đã trả ngân hàng 2.000.000 gốc và lãi. Nay bà xác định không nợ Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà, ngân hàng yêu cầu bà không đồng ý trả còn Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu bà trả 3.000.000 đ gốc và lãi bà không đồng ý vì bà xác định 3.000.000 là chị Lý vay chị Lý phải trả.

Ông Minh chồng bà Lễ vắng mặt nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập cũng nh- thông báo thụ lý hợp lệ nhiều lần nh- ng vẫn cố tình vắng mặt cho nên toà án không lấy lời đ- ọc.

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ởng vay vốn ngân hàng, bà Lễ có nhờ chị làm thủ tục vay ngân hàng cho bà lễ 5.000.000 đ và bà Lễ là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của bà lễ 3.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ bà Lễ 3.000.000 đ gốc và lãi bà Lễ yêu cầu chị xin trả sau. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của bà Lễ không phải vay ngân hàng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ bà Lễ thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do anh các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2005 gia đình bà Lễ do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 36 tháng với lãi suất là 0,5%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tiền giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và bà Lễ là hợp đồng vay tiền có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 50, điều 51 Luật các tổ chức tín dụng, điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bà Lễ và bà Lễ cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu bà Lễ phải trả nợ gốc 3.000.000 đ thấy rằng; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho bà Lễ đầy đủ đến hạn bà Lễ mới trả gốc đ- ọc 2.000.000 đ còn lại 3.000.000 đ không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng bà Lễ không trả, bà cho rằng việc bà đ- a tiền cho chị Lý vay là chị Lý vay ngân hàng không phải bà vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng bà không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra bà cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và bà là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát cho sau đó bà đ- a cho chị Lý nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định bà Lễ còn nợ Ngân hàng gốc 3.000.000 đ và bà Lễ đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng ;nay cần buộc bà Lễ phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp. Cho nên yêu cầu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu bà Lễ phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 0,5%/tháng . Từ khi vay cho đến nay bà Lễ mới trả lãi đ- ọc 495.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu bà Lễ trả lãi trong hạn là $5.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 36 \text{ tháng} = 495.000 \text{ đ}$ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu lãi quá hạn theo thoả thuận và theo quy định tại; Nghị định số 78/2002/NĐ- CP ngày 4 tháng 10 năm 2002 của chính phủ thì lãi suất quá hạn là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$)

từ ngày 07/6 /2008 đến ngày 10/6/2008 là $5.000.000 \text{ đ} \times 0,65\% : 30 \times 3 \text{ ngày} = 3.250 \text{ đ}$, từ ngày 10/6/2008 cho đến 11/ 2/2009 là 8 tháng 1 ngày cụ thể nh- sau:

$3.000.000 \text{ đ} \times 0,65\% / \text{tháng} \times 8 \text{ tháng} 1 \text{ ngày} = 156.650 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận là 564.900 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của bà Lễ đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do bà Lễ vay và bà cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra bà cũng thừa nhận sau khi nhận tiền bà đ- a cho chị lý, chị Lý thừa nhận vay của bà Lễ hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để

xác định bà Lễ sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và bà Lễ cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Bà Lễ, ông Minh vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , bà Lễ ông Minh vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt bà Lễ và ông Minh là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: Bà Lễ phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền ch- a trả vì vậy bà Lễ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 50, 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Bà Ngô Thị Lễ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.564.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 564.900 đ)

Ông Nguyễn Văn Minh có nghĩa vụ liên đới cùng bà Lễ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.564.900 đ

Tách việc bà Lễ yêu cầu chị Lý có nghĩa vụ thanh toán trả bà ra khỏi vụ án để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Bà Ngô Thị Lễ phải chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 87.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005564 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ng- ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Nơi nhân:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- L- u hồ sơ
- Đ- ơng sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà

Hà Văn Vinh

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến nên- cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ
thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã
hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lễ — sinh năm 1948

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Ông Nguyễn Văn Minh - sinh năm

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

.SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam Phú Sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 50, 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức
tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Bà Ngô Thị Lễ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng
giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.564.900 đ (trong đó gốc là
3.000.000 đ, lãi là 564.900 đ)

Ông Nguyễn Văn Minh có nghĩa vụ liên đới cùng bà Lễ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân
hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là
3.564.900 đ

Tách việc bà Lễ yêu cầu chị Lý có nghĩa vụ thanh toán trả bà ra khỏi vụ án để giải quyết
bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Bà Ngô Thị Lễ phải chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính
sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí
dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã
hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 87.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005564 ngày
02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ-ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ng-ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THӨM NHÂN DÂN

THӨM PHӨN - CHӨ TOӨ PHIӨN TOӨ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 05 / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 11/ 02 /2009 N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 2 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:02/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện có mặt

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đồng Văn Thành — sinh năm 1962 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Đỗ Thị Quang - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: năm 2005 gia đình anh Thành có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 3.000.000 đ theo đơn xin vay tiền đề ngày 20 tháng 8 năm 2003. hai bên thoả thuận gia đình anh Thành vay của ngân hàng 3.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 60 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 05 tháng 9 năm 2003 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Thành vay 3.000.000 đ và anh Thành là ng- ời nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong, gia đình anh Thành trả lãi đ- ợc 425.000 đ, còn lại gốc 3.000.000 đ không trả. Vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà, yêu cầu anh Thành phải trả ngân hàng số tiền gốc là : 3.000.000 đ và lãi là 577.900 đ.

Anh Thành vắng mặt tại phiên tòa, khai lời khai anh trình bày: ngày 5 tháng 9 năm 2003 gia đình anh có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là: 3.000.000 đ với lãi suất là 0,5%/tháng, lãi trả theo tháng , thời hạn vay là 60 tháng, mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm, cho đến khi ngân hàng trả tiền thì anh là ng- ời nhận tiền 3.000.000 đ và anh là ng- ời kí nhận tiền cũng như mọi thủ tục giấy tờ. Sau khi nhận tiền xong, ra ngoài cửa thì chị Lý lấy lại 3.000.000 và nói là chị Lý vay, anh Thành không có ý kiến gì. Nay Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành trả : anh không đồng ý, vì anh cho rằng anh không sử dụng .

Chị Quang vợ anh Thành vắng mặt như lời khai chị xác định: việc làm hồ sơ vay vốn ngân hàng chị có biết và chữ ký trong hồ sơ là do chị ký, như sau khi chồng chị lấy tiền về thì chị Lý sử dụng cả; nay chị xác định gia đình chị không sử dụng cho nên không chịu trách nhiệm. Nay ngân hàng đòi chị, chị không đồng ý trả. Ngoài ra chị đề nghị khi nào chị Lý trả thì chị trả.

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa, như lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm thủ tục vay vốn ngân hàng thì gia đình anh Thành đã vay ngân hàng 1.000.000 đ , sau đó do đến hạn anh Thành không trả đ- ợc; cho nên chị làm thủ tục vay cho anh Thành 3.000.000 đ, và anh Thành là ng- ời nhận tiền: sau đó chị vay của anh Thành 2.000.000 đ, nay chị xác định chị còn nợ anh Thành 2.000.000 đ và lãi anh Thành yêu cầu chị xin trả sau khi chị mãn hạn tù. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của anh Thành không phải vay ngân hàng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thành thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng như các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại tòa án cũng như đơn xin vay tiền đ- ợc biết năm 2005 gia đình anh Thành do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 3.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 60 tháng với lãi suất là 0,5%/ tháng có lập thành văn bản. Như vậy hợp đồng vay tài sản giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và anh Thành là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 50, điều 51 Luật các tổ chức tín dụng, điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân

hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thành, anh Thành cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ và xác định chữ ký trong phiếu chi tiền là do anh ký. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả nợ gốc 3.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thành đầy đủ đến hạn, anh Thành không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng anh Thành không trả, anh nại ra việc chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả, nh- ng anh không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng. Ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền. Nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thành còn nợ Ngân hàng gốc 3.000.000 đ và anh Thành đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng nay cần buộc anh Thành phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 0,5%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thành mới trả lãi đ- ọc 425.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thành trả lãi trong hạn là:

$3.000.000 \times 0,5\%/\text{Tháng} \times 59 \text{ tháng } 20 \text{ ngày}) - 425.000 \text{ đ} = 470.000 \text{ đ}$ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thành, trả lãi quá hạn theo thoả thuận và theo quy định tại; Nghị định số 78/2002/NĐ- CP ngày 4 tháng 10 năm 2002 của chính phủ thì lãi xuất quá hạn là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$) từ ngày 25/2 /2008 đến ngày 11/ 2/2009 là 5 tháng 16 ngày. cụ thể nh- sau: $3.000.000 \text{ đ} \times 0,65\%/\text{tháng} \times 5 \text{ tháng } 16 \text{ ngày} = 109.900 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận là 577.900 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thành, đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng: việc vay ngân hàng là do anh Thành vay, và anh cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền xong anh mới đ- a cho chị lý, chị Lý thừa nhận vay của anh Thành 2.000.000 đ hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thành sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và anh Thành cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Anh Thành, chị Quang vắng mặt tại phiên toà, nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Quang và anh Thành vẫn vắng mặt ;vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thành và chị Quang là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Thành phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền đã vay vì vậy anh Thành phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 50, 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Đồng Văn Thànhcó nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 577.900 đ)

Chị Đỗ Thị Quang có nghĩa vụ liên đới cùng anh Thành trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (ba triệu năm trăm bảy nghìn chín trăm đồng).

Tách yêu cầu của anh Thành đòi chị Lý phải thanh toán ra khỏi vụ án để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Anh Đồng Văn Thành chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 85.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005565 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- L- u hồ sơ
- Đ-ơng sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỰ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊN

TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ÔngTr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đồng Văn Thành — sinh năm 1962

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Đỗ Thị Quang - sinh năm 1966

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

.SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 50, 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Đồng Văn Thànhcó nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 577.900 đ)

Chị Đỗ Thị Quang có nghĩa vụ liên đới cùng anh Thành trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (ba triệu năm trăm bảy nghìn chín trăm đồng).

Tách yêu cầu của anh Thành đòi chị Lý phải thanh toán ra khỏi vụ án để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Anh Đồng Văn Thành chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 85.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005565 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHẠM - CHỦ TOẠ PHẠM TOÀN

Bản án số 04 / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 11 / 02 /2009 N- **ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG**

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ong Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 29/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:04/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện có mặt

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Minh — sinh năm 1974 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Văn Tâm - sinh năm 1975 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: năm 2005 gia đình chị Minh có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ theo đơn xin vay tiền kèm hợp đồng tín dụng đề ngày 20 tháng 5 năm 2005. hai bên thoả thuận gia đình chị Minh vay của ngân hàng 5.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 07 tháng 6 năm 2005 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã xét duyệt cho gia đình chị Minh vay 5.000.000 đ và chị Minh là ng- ời đại diện nhân tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng chị Minh đã trả lãi đ- ợc 386.000 còn lại gốc 5.000.000 đ không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh phải trả ngân hàng số tiền gốc là 5.000.000 đ và lãi theo thoả thuận tại phiên tòa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh trả cho ngân hàng gốc 5.000.000 lãi trong hạn 5.000.000 đ x 0,5% x 36 — 386.000 đ = 514.000 đ, lãi quá hạn là 264.333 đ tổng lãi là 5.778.333 đ.

Chị Minh vắng mặt tại phiên tòa, lời khai chị trình bày tháng 5 năm 2005 gia đình chị có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.000.000 đ với lãi suất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 36 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm

cho đến khi ngân hàng trả tiền chị là ng-ời nhận tiền 5.000.000 đ và chị là ng-ời ký sau khi nhận tiền song ra ngoài cửa thì chị Lý lấy lại. sau đó ai trả gốc và trả lãi chị không rõ. Nay Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị trả 5.000.000 đ gốc và lãi chị đề nghị chị Lý trả chị thì chị đồng ý trả Ngân hàng .

Anh Tâm chồng chị Minh vắng mặt nh- ng lời khai anh xác định không biết việc chị Minh vay tiền nên anh không có ý kiến gì và toà án báo gọi anh không đến toà án

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr-ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Minh 5.000.000 đ và chị Minh là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của chị Minh 4.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Minh 4.000.000 đ và lãi chị Minh yêu cầu chị xin trả sau khi chị mãn hạn tù. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của chị Minh không phải vay ngân hàng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Minh thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền, đ-ợc biết năm 2005 gia đình chị Minh do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 36 tháng với lãi suất là 0,5%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tiền giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và chị Minh là hợp đồng tín dụng có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 50,51 Luật các tổ chức tín dụng, điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Minh, chị Minh cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ và xác định chữ ký nhận tiền. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ-ợc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh phải trả nợ gốc 5.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Minh đầy đủ đến hạn chị Minh không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Minh không trả, chị nại ra việc chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ-ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Minh còn nợ Ngân hàng gốc 5.000.000 đ và chị Minh đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng nay cần buộc chị Minh phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 0,5%/tháng . Từ khi vay cho đến nay chị Minh mới trả lãi đ-ợc 386.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu lãi trong hạn là $5.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 36 \text{ tháng} = 386.000 \text{ đ}$ có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu lãi quá hạn theo thoả thuận và theo Nghị định số 78/2002/NĐ- CP ngày 4 tháng 10 năm 2002 của chính phủ lãi suất quá hạn là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$) từ ngày 07/6 /2008 đến ngày 07/ 2/2009 là 8 tháng cụ thể nh- sau: $5.000.000 \text{ đ} \times 0,65\% / \text{tháng} \times 8 \text{ tháng} = 264.333 \text{ đ}$. Tổng lãi đ-ợc chấp nhận là 778.333 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ-ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Minh đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Minh vay và chị cũng là ng-ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền chị đ- a cho chị Lý, chị Lý thừa nhận vay của chị Minh 4.000.000 đ hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Minh sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và chị Minh cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Chị Minh anh Tân vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Minh và anh Tân vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tân và chị Minh là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:.. chị Minh phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền 5.778.333đ vì vậy chị Minh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự điều 50, điều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Ngô Thị Minh có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.778.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 778.333 đ)

Tách yêu cầu của chị Minh đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Ngô Thị Minh phải chịu là 288.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 140.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005568 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Báo cho đ-ợng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ợng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Nội nhân:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- L- u hồ sơ
- Đ- ợng sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ợng Tiến Nền- cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Ngô Thị Minh — sinh năm 1970

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Văn Tâm - sinh năm 1975

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự,điều 50, điều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị NgôThị Minhcó nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.778.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là778.333 đ)

Tách yêu cầu của chị Minh đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Ngô Thị Minh phải chịu là 288.00 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 140.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005568 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ong ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ong sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ong sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THӨM NHÂN DÂN

THӨM PHÖN - CHÖ TOÖ PHIÖN TOÖ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 03/ 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 11 / 02 /2009 N- **ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: KIỆN ĐÒI TÀI SẢN

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:06/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện có mặt

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Nguyễn Thị Thúc — sinh năm 1970 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Quyền - sinh năm 1975 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã

hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: năm 2005 gia đình chị Thức có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ theo đơn xin vay tiền đề ngày 20 tháng 5 năm 2005. hai bên thoả thuận gia đình chị Thức vay của ngân hàng 5.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 07 tháng 6 năm 2005 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã duyệt cho gia đình chị Thức vay 5.000.000 đ và chị Thức là ng-ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình chị Thức không trả gốc còn lãi trả đ-ợc 175.000 đ sau đó không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức phải trả ngân hàng số tiền gốc là 5.000.000 đ và lãi là 862.915 đ tại phiên toà phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức trả cho ngân hàng gốc 5.000.000 đ lãi trong hạn là 725.000 đ lãi quá hạn 264.333 đ tổng lãi phải trả là 989.333đ

Chị Thức vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại toà án chị trình bày tháng 5 năm 2005 gia đình chị có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.000.000 đ với lãi suất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 36 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm cho đến khi ngân hàng trả tiền chị là ng-ời nhận tiền sau đó chị đ-a cho chị Lý và chị Lý đ-a lại cho chị 458.000 đ và chị Lý nói gia đình chị chỉ đ-ợc vay 458.000 đ chị không thắc mắc gì. Nay chị xác định chỉ nợ Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là 458.000 đ ngân hàng yêu cầu chị xin trả còn Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị trả 5.000.000 đ gốc và lãi chị không đồng ý .

Anh Quyền chồng chị Thức vắng mặt nh-ng toà án đã giao giấy triệu tập cũng nh- thông báo thụ lý hợp nhiều lần nh-ng vẫn cố tình vắng mặt cho nên toà án không lấy lời đ-ợc.

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh-ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr-ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Thức 5.000.000 đ và chị Thức là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của chị Thức 4.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Thức 4.000.000 đ và lãi chị Thức yêu cầu chị xin trả sau. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của chị Thức không phải vay ngân hàng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Thức thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ-ợc biết năm 2005 gia đình chị Thức do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 36 tháng với lãi suất là 0,7%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tiền giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và chị Thức là hợp đồng tín dụng có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 50, điều 51 luật các tổ chức tín dụng và 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Thức, chị Thức cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ-ợc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức phải trả nợ gốc 5.000.000 đ thấy rằng; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Thức đầy đủ đến hạn chị Thức không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh-ng chị Thức không trả, chị nại ra việc chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh-ng chị không đ-a ra đ-ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền nh- vậy chị Thức không thực hiện nh- đã cam kết vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng nay cần buộc chị Thức phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng 5.000.000 gốc là phù hợp cho nên câu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 0,5%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Thức mới trả lãi đ-ợc 175.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu lãi trong hạn là $5.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 36 \text{ tháng} = 175.000 \text{ đ}$ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng

giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu lãi quá hạn theo thoả thuận và theo Nghị định số 78/2002/NĐ- CP ngày 4 tháng 10 năm 2002 của chính phủ lãi xuất quá hạn là 0,65 % (0,5% x130% = 0,65%) từ ngày 07/6 /2008 đến ngày 11/ 2/2009 là 8 tháng 4 ngày cụ thể như sau:

5.000.000 đ x 0,65%/ tháng x 8 tháng 4 ngày = 264.333 đ. Tổng lãi được chấp nhận là 989.333 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần được chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Thức đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Thức vay và chị cũng là người nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền chị đã cho chị Lý, chị Lý thừa nhận vay của chị Thức hiện chị đã trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Thức sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và chị Thức cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Chị Thức anh Quyền vắng mặt tại phiên tòa nh- ng Tòa án đã giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ nhiều lần , chị Thức và anh Quyền vẫn vắng mặt vì vậy tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Quyền, chị Thức là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên tòa xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: chị Thức phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ vì vậy chị Thức phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 50, điều 51 khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Nguyễn Thị Thức có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 989.333 đ)

Anh Ngô Đình Quyền có nghĩa vụ liên đới cùng chị Thức thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ .

Tách yêu cầu của chị Thức đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Nguyễn Thị Thức chịu là 299.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 145.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005566 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, cộng ứng với số tiền và thời gian chị đã thi hành án.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo bản án.

Nơi nhân:

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- Lưu hồ sơ
- Đương sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th-ờng Thắng

2/ Ông Tr-ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thức — sinh năm 1970

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Quyền - sinh năm 1975

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam Phú Sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 như sau:

□p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 50, điều 51 khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Nguyễn Thị Thức có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 989.333 đ)

Anh Ngô Đình Quyền có nghĩa vụ liên đới cùng chị Thức thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ .

Tách yêu cầu của chị Thức đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Nguyễn Thị Thức chịu là 299.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 145.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005566 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỌM NHÂN DÂN

THỌM PHỎN - CHỎ TOỎ PHIỎN TOỎ

**TOỎ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOỎ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOỎ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: / 02 /2009 N- ỐC CỘNG HOỎ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOỎ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOỎ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ toạ phiên toả: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựạ

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toỏ án ghi biên bản phiên toỏ: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toỏ án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:9/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Ngô Thanh Tùng — sinh năm 1947 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Ngô Thị Xuyên - sinh năm 1952 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 8 tháng 4 năm 2005 gia đình ông Tùng có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 7.000.000 đ theo giấy đề nghị kiểm tra- ợng án vay vốn ngân hàng đề ngày 8 tháng 4 năm 2005 mục đích phát triển chăn nuôi. Hai bên thỏa thuận gia đình ông Tùng vay của ngân hàng 7.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thỏa thuận song ngày 13 tháng 9 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình ông Tùng vay 7.000.000 đ và ông Tùng là ng- ời nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình ông Tùng không trả đ- ợc cho đến ngày 22/6/2006 gốc trả đ- ợc 4.000.000 đ còn lãi đã trả là 1.279.200 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Tùng phải trả ngân hàng số tiền gốc là 4.000.000 đ và lãi là 1.777.000 đ .

Ông Tùng vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 4 năm 2005 Gia đình ông có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ nh- ng do chị Lý xin ông cho vay nên ông làm thủ tục vay 7.000.000 đ theo hợp đồng vay, ông đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền và ông đ- a cho chị Lý vay 3.000.000 đ chị Lý nói sẽ chịu trách nhiệm số tiền này. Đến hạn ông có bảo chị Lý mang tiền trả nh- chị Lý nói làm thủ tục ra hạn sau đó gia đình ông đã trả ngân hàng 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ. Số tiền chị Lý vay do ông đ- a cho là chị lý vay kế sổ của ông không phải ông vay .Nay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông trả, ông đề nghị khi nào chị Lý trả ông xin trả.

Bà Xuyên vắng mặt bản tự khai, lời khai bà trình bày việc ông Tùng vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng do chị Lý đề nghị vay kế cho nên đã làm hồ sơ vay 7.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau ông Tùng có cho chị Lý vay 3.000.000 đ không giấy tờ văn bản gì còn 4.000.000 đ gốc và lãi bà đã trả không nợ còn chị Lý vay kế chị lý phải trả. Nay ngân hàng yêu cầu bà trả, bà đề nghị chị lý phải trả ngân hàng gia đình bà không đồng ý trả ngân hàng.

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ợng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho ông Tùng 7.000.000 đ và ông Tùng là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của ông Tùng 3.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ ông Tùng 3.000.000 đ và lãi và chị đề nghị xin trả ông Thảo sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ ông Tùng thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai, lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ợc biết năm 2005 gia đình ông Tùng có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 7.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng và lập thành văn bản. Nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho ông Tùng bên vay. Ông Tùng cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Tùng phải trả nợ gốc 3.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho ông Tùng đầy đủ, khi đến hạn ông Tùng đã trả đ- ợc gốc 4.000.000 đ số còn lại 3.000.000 đ không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng ông Tùng không trả và anh cho rằng chị Lý vay không phải ông vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng ông không đ- a ra đ- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay tiền của ngân hàng, ngoài ra ông cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và trực tiếp nhận tiền sau đó mới đ- a tiền cho chị Lý. Hơn nữa chị Lý cũng xác định có vay của ông Tùng 3.000.000 đ với lãi xuất theo ngân hàng hiện ch- a trả gốc và lãi. Nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Tùng còn nợ Ngân hàng gốc 3.000.000 đ nay cần buộc ông Tùng phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Tùng phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,2%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thảo mới trả lãi đ- ợc 1.279.200 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thảo phải trả lãi trong hạn 1,2% tháng và lãi quá hạn là 1,8% tháng theo thoả thuận cụ thể nh- sau

- lãi trong hạn phải nộp: $7.000.000 \text{ đ} \times 1,2\% : 30 \times 364 \text{ ngày} = 1.019.200 \text{ đ}$
- Lãi quá hạn phải nộp :
- Từ 12/4/2006 đến 22/6 /2006 là $7.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% : 30 \times 71 \text{ ngày} = 289.200 \text{ đ}$
- Từ 22/6/2006 đến 12/2 /2009 là $3.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% : 30 \times 966 \text{ ngày} = 1.738.800 \text{ đ}$

Tổng lãi còn phải trả là $3.056.200 \text{ đ} - 1.279.200 \text{ đ} = 1.777.000 \text{ đ}$ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cần lãi 1.777.000 đ xét là phù hợp cần chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Tùng đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do ông Tùng vay, ông Tùng cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra ông Tùng cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng ông mới đ- a cho chị lý vay, chị Lý thừa nhận vay của ông Tùng hiện ch- a trả.vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Tùng sau khi nhận tiền vay Ngân hàng xong đã đ- a cho chị Lý và việc đ- a tiền và nhận tiền giữa chị Lý và ông Tùng là quan hệ giữa hai ng- ời cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Ông Tùng, bà Xuyên vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , Ông Tùng, bà Xuyên vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt Ông Tùng, bà Xuyên là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Ông Tùng, phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy Ông Tùng, phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Ngô Thanh Tùng phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng) trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 1.777.000 đ

Bà Ngô Thị Xuyên có nghĩa vụ liên đới cùng ông Tùng thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng)

Về án phí: Ông Ngô Thanh Tùng phải chịu là 238.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

HỘI THӨM NHÂN DÂN

THӨM PHӨN - CHӨ TOӨ PHIӨN TOӨ

TOӨ PHӨN NHÂN DÂN
HUYӨN HIӨP HOӨ
TỈNH BӨC GIANG

CӨNG HOӨ XӨ HӨI CHӨ NGHӨ VIӨT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

BIӨN BӨN NGHӨN

TOӨ PHӨN NHÂN DÂN HUYӨN HIӨP HOӨ TỈNH BӨC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ toạ phiên toạ: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Thanh Tùng — sinh năm 1947 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Xuyên - sinh năm 1952 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

☐ p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Ông Ngô Thanh Tùng phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy nghìn đồng)trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 1.777.000 đ

Bà Ngô Thị Xuyên có nghĩa vụ liên đới cùng ông Tùng thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy nghìn đồng)

Về án phí: Ông Ngô Thanh Tùng phải chịu là 238.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THÒM NHÂN DÂN

THÒM PHỎN - CHỖ TỌA PHỎN TỌA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 12 / 02 / 2009 N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:07/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Nguyễn Bá Phúc — sinh năm 1956 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Nguyễn Thị Luận - sinh năm 1958 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 11 tháng 10 năm 2005 gia đình anh Phúc có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo giấy đề nghị kiểm tra và phê duyệt án vay vốn ngân hàng đề ngày 11 tháng 10 năm 2005. hai bên thoả thuận gia đình anh Phúc vay của ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất 1,2%/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 14 tháng 10 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Phúc vay 10.000.000 đ và anh Phúc là ng- ời nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình anh Phúc không trả gốc và lãi trả đ- ợc 100.000đ vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Phúc phải trả ngân hàng số tiền gốc là 10.000.000 đ và lãi là 6.474.000đ

Anh Phúc vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai, lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 10 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền nh- ng thực chất là vay hộ chị Lý. Sau khi chị Lý vay của ông chị Lý có nói với ông là chị Lý chịu trách nhiệm về khoản tiền này ông không báo với ngân hàng. sau đó chị Lý sử dụng tiền nh- thế nào ông không rõ nay ông xác định chị Lý vay hộ chị Lý trả còn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông trả lãi và gốc ông không đồng ý trả đề nghị khi nào chị Lý trả ông xin trả.

Bà Luận vắng mặt bản tự khai, lời khai chị trình bày việc vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng gia đình bà có vay ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất là 1,2 % tháng thời hạn là 1 năm đã trả hết sau đó ông phúc có làm sổ vay hộ chị Lý còn cụ thể vay bao nhiêu bà không biết, Nay ngân hàng yêu cầu trả bà không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho ông Phúc 10.000.000 đ vào ông Phúc là

ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của ông Phúc 9.000.000 đ còn ông Phúc vay 1.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ ông phúc 9.000.000 đ và lãi ông phúc yêu cầu chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ ông Phúc thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2003 gia đình ông Phúc có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 10.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và ông Phúc là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là ông Phúc. Ông Phúc cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu Ông Phúc phải trả nợ gốc 10.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho ông Phúc đầy đủ đến hạn ông Phúc không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng ông Phúc không trả và ông cho rằng chị Lý vay tiền của ngân hàng chị Lý phải trả nh- ng ông không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra ông cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền. nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Phúc còn nợ Ngân hàng gốc 10.000.000 đ nay cần buộc ông Phúc phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Phúc phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,2%/tháng . Từ khi vay cho đến nay ông Phúc mới trả lãi đ- ọc 100.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu ông Phúc phải trả lãi trong hạn là 1.456.000đ đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu ông Phúc phải trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8 % từ ngày 13/10 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 853 ngày cụ thể nh- sau: $(10.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 853 \text{ ngày} = 5.118.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận 6.474.000đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Phúc đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do ông Phúc vay và ông Phúc cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát cho, Ngoài ra ông Phúc cũng thừa nhận sau khi nhận tiền xong ông mới đ- a cho chị Lý hơn nữa khi ngân hàng thẩm tra ông cũng thừa nhận có nợ. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Phúc sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và ông Phúc cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Ông Phúc, bà Luận vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , ông Phúc và bà Luận vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt ông Phúc và bà Luận là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. ông Phúc phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy ông Phúc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Nguyễn Bắc Phúc có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000đ (trong đó gốc là 10.000.000 đ, lãi là 6.474.000 đ)

Bà Nguyễn Thị Luận có nghĩa vụ liên đới cùng ông Phúc thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000 đ

Về án phí: Ông Nguyễn Bá Phúc phải chịu là 823.700 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ong ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHỎN - CHỖ TOÁN PHIỂN TOÁN

TOÁN NHÂN DÂN
HUYỂN HIỂP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

BIỂN BIỂN NGHỈ

TOÁN NHÂN DÂN HUYỂN HIỂP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông D- ơng Minh Thu - cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Phúc — sinh năm 1956 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Nguyễn Thị Luận - sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Nguyễn Bắc Phúc có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000đ (trong đó gốc là 10.000.000 đ, lãi là 6.474.000 đ)

Bà Nguyễn Thị Luận có nghĩa vụ liên đới cùng ông Phúc thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000 đ

Về án phí: Ông Nguyễn Bá Phúc phải chịu là 823.700 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHẠM - CHỦ TOạ PHIÊN TOạ

**TOạ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOà
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOà Xã HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: / 02 /2009 N- ỚC CỘNG HOà Xã HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOạ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOà-TỈNH BẮC GIANG

V/V: KIỆN ĐÒI TÀI SẢN

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ toạ phiên toạ: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toạ án ghi biên bản phiên toạ: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toạ án nhân dân huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 40/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 06/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến Hồ — sinh năm 1960 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Thức - sinh năm 1960 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 21 tháng 8 năm 2003 gia đình anh Hồ có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo giấy đề nghị kiểm tra và phê duyệt án vay vốn ngân hàng đề ngày 21 tháng 8 năm 2003. hai bên thoả thuận gia đình anh Hồ vay của ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất 1,25 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,88%. Sau khi thoả thuận song ngày 25 tháng 8 năm 2003 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Hồ vay 10.000.000 đ và anh Hồ là ng- ời đại diện nhân tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình anh Hồ trả 4.000.000 đ còn lãi trả đ- ợc là 4.444.470 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ phải trả ngân hàng số tiền gốc là 6.000.000 đ và lãi là 3.469.967 đ tại phiên tòa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ trả cho ngân hàng lãi trong hạn 78.447 đ lãi quá hạn 3.391.520 đ tổng lãi là 3469967 đ

Anh Hồ vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 8 năm 2003 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền đến tháng 9 năm 2003 anh đ- a cho chị Lý 4.000.000 đ để trả ngân hàng và tháng 10 năm 2003 đ- a tiếp cho chị Lý 2.000.000 đ cũng để trả ngân hàng nh- ng chị Lý ch- a trả và có nói với tôi là chưa đến hạn cho nên để chị vay đến hạn chị trả anh đồng ý để chị Lý nợ cho đến khi đến hạn trả cho nên ngày 10 tháng 4 năm 2006 anh ký nhân với ngân hàng là còn nợ 10.000.000 đ sau đó 22/7/2006 anh trả ngân hàng gốc 3.000.000 đ và lãi 1.170.000 đ đến 22/8/2006 anh trả tiếp 1.000.000 đ gốc nay anh xác định gốc 6.000.000 đ là do chị Lý vay chị Lý trả còn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh trả anh đề nghị khi nào chị Lý trả anh xin trả

Chị Thức vắng mặt bản tự khai, lời khai chị trình bày việc anh Hồ vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng còn cụ thể vay bao nhiêu chị không biết, ngoài ra chị không biết việc anh Hồ cho chị Lý vay nay chị không chịu trách nhiệm khoản tiền chị Lý vay gốc 6.000.000 đ. Và lãi nh- ngân hàng yêu cầu

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm thủ tục vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho anh Hồ 10.000.000 đ và anh Hồ là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Hồ 5.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Hồ 5.000.000 đ và lãi anh Hồ yêu cầu chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Hồ thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng như các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng như đơn xin vay tiền được biết năm 2003 gia đình anh Hồ có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 10.000.000 đồng hai bên thoả thuận thời hạn vay là 36 tháng với lãi suất là 1,25%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,88%/tháng có lập thành văn bản. Như vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Hồ là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS. Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay và anh Hồ. Anh Hồ cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Như vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần được bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ phải trả nợ gốc 6.000.000 đồng thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Hồ đầy đủ đến hạn anh Hồ không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nhưng anh Hồ không trả và anh nại ra việc chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả nhưng anh không đưa ra được chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền như vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Hồ còn nợ Ngân hàng gốc 6.000.000 đồng nay cần buộc anh Hồ phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 1,25%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Hồ mới trả lãi được 4.444.470 đồng do vậy ngân hàng yêu cầu anh Hồ phải trả lãi trong hạn là 78.447 đồng là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Hồ phải trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,88% từ ngày 28/8 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 902 ngày cụ thể như sau: (6.000.000 đồng x 1,88%/ tháng : 30) x 902 ngày = 3.391.520 đồng. Tổng lãi được chấp nhận 3.469.967.000 đồng cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần được chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Hồ đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do anh Hồ vay nhưng cũng là nhờ nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền anh đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đưa cho chị Lý vay, chị Lý thừa nhận vay của anh Hồ hiện chị trả. Vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Hồ sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và anh Hồ cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Anh Hồ, chị Thức vắng mặt tại phiên toà nhưng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần, chị Thức và anh Hồ vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ và chị Thức là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phủ sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: Anh Hồ phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy anh Hồ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Nguyễn Tiến Hồ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đồng (trong đó gốc là 6.000.000 đồng, lãi là 3.469.967 đồng)

Chị Ngô Thị Thức có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Hồ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đồng

Về án phí: anh Nguyễn Tiến Hồ phải chịu là 473.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THỌM PHỎN - CHỖ TOÁN PHIỂN TOÁN

TOÁN NHÂN DÂN
HUYỂN HIỂP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

BIỂN BIỂN NGHỂN

TOÁN NHÂN DÂN HUYỂN HIỂP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông D- ơng Minh Thu - cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô

Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến Hồ — sinh năm 1960 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Thúc - sinh năm 1960 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Nguyễn Tiến Hồ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đ (trong đó gốc là 6.000.000 đ, lãi là 3.469.967 đ)

Chị Ngô Thị Thúc có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Hồ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đ

Về án phí: anh Nguyễn Tiến Hồ phải chịu là 473.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHẠM - CHỦ TOẠ PHẠM TOÀN

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: / 02 /2009 N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:10/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như trình bày phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Nga có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 8.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Nga vay của ngân hàng 8.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Nga vay 8.000.000 đ theo thoả thuận và chị Nga là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Nga trả đ- ợc 4.000.000 đ gốc còn lãi trả đ- ợc là 1712.400đ và đến 10/1/2007 trả gốc 2.000.000 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả ngân hàng số tiền gốc là 2.000.000 đ và lãi là 1.063.600 đ tại phiên tòa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả cho ngân hàng lãi quá hạn 1.063.600 đ ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Chị Nga vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án chị trình bày tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ- ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ- a cho chị Lý. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi suất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của tôi 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý

phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ . Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H- ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ- ọc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng có đ- a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga 2.000.000 đ và lãi tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay làchị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị nga trả lãi đủ lãi trong hạn ,đến hạn chị Nga đã trả gốc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hàng về sử dụng sau đó mới đ- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng nh- ng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên cần của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuấtatong hạn là 1,2%/tháng lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn ch- a trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể nh- sau:

lãi trong hạn là 1.168.000 đ(8000.000 đ x1,2% : 30 ngày x 365 ngày = 1.168.000 đ
lãi quá hạn

Từ 15/4/2006 đến 03/5/2006 là 8000.000 đ x1,8% : 30 ngày x 18 ngày = 86.400 đ

Từ 03/5/2006 đến 10/1/2007 là 4000.000 đ x1,8% : 30 ngày x 252 ngày = 916.800 đ

Tổng lãi chị Nga phải thanh toán là 2.776.000 đ. Chị Nga đã trả lãi tổng là 1.712.400 đ số lãi chị Nga còn phải thanh toán là 2.776.000 đ - 1.712.400đ = 1.063.600 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Nga vay và chị là người hợp đồng thỏa thuận với ngân hàng và cũng là người nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đưa cho chị Lý nhờ trả hộ mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải trả cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đưa để trả ngân hàng nhưng chị không trả cho nên Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đồng chị Nga đưa nhờ chị Lý trả hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đồng cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng được.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên tòa nh- ng Tòa án đã giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ nhiều lần , nh- ng vẫn vắng mặt vì vậy tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng , chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phủ sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên tòa xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Ngà phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đồng (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đồng, lãi là 1063.600 đồng

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đồng.

Về án phí: Chị Ngô Thị Ngà phải chịu 153.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 nh- sau:

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Ngaphải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THÒM NHÂN DÂN

THÒM PH- ỤN - CH- Ỗ TỌA PH- ỤN TỌA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ông Thắng

Vào hồi 15 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội

Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thúc ☐ sinh năm 1970 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Quyền - sinh năm 1975 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

☐p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 35/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 11/ 02 /2009 N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 2 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:06/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đồng Văn Thành — sinh năm 1962 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Đỗ Thị Quang - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: ngày tháng năm 2005 gia đình anh Thành có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 3.000.000 đ theo đơn xin vay tiền đề ngày 20 tháng 8 năm 2003. hai bên thoả thuận gia đình anh Thành vay của ngân hàng 3.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 60 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 05 tháng 9 năm 2003 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Thành vay 3.000.000 đ và anh Thành là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong quá trình thanh toán lãi trả đ- ợc 425.000 còn lại gốc

3.000.000 đ không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả ngân hàng số tiền gốc là 3.000.000 đ và lãi là 577.900 đ tại phiên toà phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành trả cho ngân hàng lãi trong hạn 470.000 đ lãi quá hạn là 107.900 đ từ khi vay cho đến nay tổng là 577.900 đ.

Anh Thành vắng mặt tại phiên toà, khai lời khai anh trình bày ngày 5 tháng 9 năm 2003 gia đình anh có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.000.000 đ với lãi xuất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 60 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm cho đến khi ngân hàng trả tiền thì anh là ng-ời nhận tiền 3.000.000 đ và anh là ng-ời kí nhận tiền cũng nh- mọi thủ tục giấy tờ. Sau khi nhận tiền song ra ngoài cửa thì chị Lý lấy lại 3.000.000 và nói là chị Lý vay anh thành không có ý kiến gì. Nay Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành trả anh không đồng ý vì anh không sử dụng tiền nay

Chị Quang vợ anh Thành vắng mặt nh- ng lời khai chị xác định việc làm hồ sơ vay vốn ngân hàng chị có biết và chữ ký trong hồ sơ là do chị ký nh- ng sau khi chồng chị lấy tiền về thì chị Lý sử dụng cả nay chị xác định gia đình chị không sử dụng cho nên không chịu trách nhiệm. Nay ngân hàng đòi chị chị không đồng ý trả ngoài ra chị đề nghị khi nào chị lý trả thì chị trả.

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr-ởng vay vốn ngân hàng thì gia đình anh Thành đã vay ngân hàng 1.000.000 đ sau đó do đến hạn chị làm thủ tục vay cho anh Thành 3.000.000 đ và anh Thành là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Thành 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Thành 2.000.000 đ và lãi anh Thành yêu cầu chị xin trả sau khi chị mãn hạn tù. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của anh Thành không phải vay ngân hàng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thành thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền, đ-ợc biết năm 2005 gia đình anh Thành do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 3.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 60 tháng với lãi xuất là 0,5%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và anh Thành là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thành, anh Thành cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ và xác định chữ ký trong phiếu chi tiền . Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ-ợc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả nợ gốc 3.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thành đầy đủ đến hạn anh Thành không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng anh Thành không trả, anh nại ra việc chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng anh không đ- a ra đ-ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thành còn nợ Ngân hàng gốc 3.000.000 đ nay cần buộc anh Thành phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 0,5%/tháng . Từ khi vay cho đến nay anh Thành mới trả lãi đ-ợc 425.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thành trả lãi trong hạn là

$3.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 59 \text{ tháng } 20 \text{ ngày} = 425.000 \text{ đ}$ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thành trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$) từ ngày 25/2 /2008 đến ngày 11/ 2/2009 là 5 tháng 16 ngày cụ thể nh- sau: $3.000.000 \text{ đ} \times 0,65\% / \text{tháng} \times 5 \text{ tháng } 16 \text{ ngày} = 109.900 \text{ đ}$. Tổng lãi đ-ợc chấp nhận là 577.900 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ-ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thành đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là doanh Thành vay và anh cũng là ng-ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền xong anh mới đ-a cho chị lý, chị Lý thừa nhận vay của anh Thành 2.000.000 đ hiện ch-a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thành sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và anh Thành cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Anh Thành, chị Quang vắng mặt tại phiên toà nh-ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Quang và anh Thành vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thành và chị Quang là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Thành phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền đã vay vì vậy anh Thành phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Đồng Văn Thànhcó nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 577.900 đ)

Chị Đỗ Thị Quang có nghĩa vụ liên đới cùng anh Thành trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (ba triệu năm trăm bảy nghìn chín trăm đồng)

Về án phí: Anh Đồng Văn Thành chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 85.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005565 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ng-ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định,t-ương ứng với số tiền và thời gian ch-a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TOÀ NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền- cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đồng Văn Thành — sinh năm 1962 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Đỗ Thị Quang - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Đồng Văn Thành có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 577.900 đ)

Chị Đỗ Thị Quang có nghĩa vụ liên đới cùng anh Thành trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (ba triệu năm trăm bảy nghìn chín trăm đồng)

Về án phí: Anh Đồng Văn Thành chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 85.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005565 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ng- ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

TOạ AN NHÂN DÂN CỘNG HOà Xã HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HIỆP HOà
TỈNH BẮC GIANG
 Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOạ AN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOà TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán chủ toạ phiên toạ: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 14 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội

Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Đông Văn Thành □ sinh năm 1962 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Quang - sinh năm 19 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toạ dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 28/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toạ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

TỈNH BẮC GIANG

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 14 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Nguyễn Thị Lễ □ sinh năm 1948 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

ông Nguyễn Văn Minh - sinh năm vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 26/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 11 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tùng □ sinh năm 1965 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Oanh - sinh năm 1965 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 29/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ưới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 11 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Ngô Thị Minh □ sinh năm 1974 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Văn Tâm - sinh năm 1975 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 29/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:anh Nguyễn Văn Nhân □ sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Xuân - sinh năm 1966 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 36/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ông Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoan — sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Tùng - sinh năm 1950 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

☐ p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 34/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: / 02 /2009 N- ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 13/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoan — sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Tùng - sinh năm 1950 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Hoan có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 10.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Hoan vay của ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Hoan vay 10.000.000 đ theo thoả thuận và chị Hoan là ng- ời nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Hoan không trả đ- ợc gốc còn lãi trả đ- ợc là 1.388.000 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Hoan phải trả ngân hàng số tiền gốc là 10.000.000 đ và lãi là 6.276.000 đ

Chị Hoan vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án chị trình bày tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ- ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ- a cho chị Lý. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi xuất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của tôi 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ . Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H- ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng

có đ- a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga 2.000.000 đ và lần tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị nga trả lãi đủ lãi trong hạn , đến hạn chị Nga đã trả gốc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hàng về sử dụng sau đó mới đ- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng nh- ng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất tởng hạn là 1,2%/tháng lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn ch- a trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể nh- sau: $(2.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 890 \text{ ngày} = 3.738.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận 4.306.400 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Nga vay và chị là ng- ời hợp đồng thoả thuận với ngân hàng và cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý nhờ trả hộ mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải trả cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đ- a để trả ngân hàng nh- ng chị không trả cho nên Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đ chị Nga đ- a nhờ chị Lý trả

hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng đ-ợc.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , nh- ng vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng và chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Ngô Thị Ngaphải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, cộng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

HỘI THỌM NHÂN DÂN

THỌM PHỎN - CHỖ TOÁN PHỎN TOÀN

TOÀN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH

TOÀN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th-ờng Thắng

2/ Ông Tr-ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoan — sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Tùng - sinh năm 1950 vắng mặt

TQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phủ sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 như sau:

□p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Ngà phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THÒM NHÂN DÂN

THÒM PHỎN - CHỖ TỎA PHỎN TỎA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ông Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ông Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:10/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hòa do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 6 tháng 9 năm 2003 gia đình anh Thảo có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hòa số tiền 7.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 6 tháng 9 năm 2003 mục đích mua máy sát. hai bên thoả thuận gia đình anh Thảo vay của ngân hàng 7.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 17 tháng 9 năm 2003 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hòa đã cho gia đình anh Thảo vay 7.000.000 đ và anh Thảo là ng- ời đại diện nhân tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhân tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình anh Thảo không trả gốc còn lãi trả đ- ợc là 2.469.600 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hòa yêu cầu anh Thảo phải trả ngân hàng số tiền gốc là 7.000.000 đ và lãi là 4.306.400 đ tại phiên tòa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hòa yêu cầu anh Thảo trả cho ngân hàng lãi trong hạn 568.400 đ lãi quá hạn 3.738.000 đ tổng lãi là 4.306.400 đ

Anh Thảo vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 9 năm 2003 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh

huyện Hiệp Hoà 7.000.000 đ theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền do gia đình anh không sử dụng hết cho nên sau khi nhận tiền xong anh đã đ- a cho chị Lý vay 3.000.000 sau đó đến hạn anh Thảo đã nhờ chị Lý trả ngân hàng 4.000.000 đ gia đình anh vay và yêu cầu chị Lý trả 3.000.000 đ chị vay để trả ngân hàng nh- ng chị lý không trả còn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh trả anh đề nghị khi nào chị Lý trả anh xin trả.

Chị Tiến vắng mặt bản tự khai, lời khai chị trình bày việc anh Thảo vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 7.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng có gửi chị Lý trả ngân hàng hộ chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng. Nay ngân hàng yêu cầu chị trả chị đề nghị khi nào chị lý trả thì chị trả ngân hàng

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho anh Thảo 7.000.000 đ và anh Thảo là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Thảo 7.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Thảo 7.000.000 đ và lỗi tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Toà án buộc chị đã phải trả anh Thảo 7.000.000 đ nay yêu cầu chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thảo thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ợc biết năm 2003 gia đình anh Thảo có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 7.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 36 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng và lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thảo. Anh Thảo cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả nợ gốc 7.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thảo đầy đủ, khi đến hạn anh Thảo không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng anh Thảo không trả và anh cho rằng chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng anh không đ- a ra đ- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và trực tiếp nhận tiền sau đó mới đ- a cho chị Lý. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo còn nợ Ngân hàng gốc 7.000.000 đ nay cần buộc anh Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 1,2%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thảo mới trả lãi đ- ợc 2.469.600 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thảo phải trả lãi trong hạn là 568.400 đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thảo phải trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8 % từ ngày 06/9 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 890 ngày cụ thể nh- sau: $(7.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 890 \text{ ngày} = 3.738.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ợc chấp nhận 4.306.400 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thảo đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do anh Thảo vay anh Thảo cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền

của ngân hàng về anh đã xử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý vay, chị Lý thừa nhận vay của anh Thảo hiện ch- a trả Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ . vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo sau khi nhận tiền vay Ngân hàng về đã đ- a cho chị Lý và việc đ- a tiền và nhận giữa chị Lý và anh Thảo đã đ- ọc giải quyết trong bản án hình sự cho nên không cần xem xét

Anh Thảo, chị Tiến vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Tiến và anh Thảo vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thảo và chị Tiến là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phủ sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Thảo phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy anh Thảo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (Một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng) trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiển có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (Một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, t- ong ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

HỘI THẠM NHÂN DÂN

THẠM PHÁN - CHỖ TOÁN PHÁN TOÀ

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Thờng Thắng

2/ Ông Tr- ông Tiến Nền - cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô

Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng) trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiềncó nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PH- ƠN - CH- Ơ TO- Ạ PHI- ƠN TO- Ạ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ông Thắng

Vào hồi 8 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Đình Thảo □ sinh năm 1965 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- òi có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

☐p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 35 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số / 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: / 02 /2009 N- **ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 2 năm 2009. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 11/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hòa do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Ngô Anh Tuấn — sinh năm 1972 vắng mặt

TQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Viễn - sinh năm 1974 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Ngô Anh Tuấn □ sinh năm 1972 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Viễn - sinh năm 1974 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 33 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Cao Phan □ sinh năm 1957 vắng mặt
TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.
Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
Chị Nguyễn Thị Loan - sinh năm 1958 vắng mặt
Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt
Đều TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.
Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.
Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 32 /2006
ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009
Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên
d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 8 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét
xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

**Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô
Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt**

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga □ sinh năm 1964 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 41/2006 ngày
6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên
d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; Ngày 12 tháng 01 năm 2009

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghỉ án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Thanh Tùng □ sinh năm 1947 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Xuyên - sinh năm 1952 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

□p dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 38/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HOÀ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 07/ 2009/DSSTNHÂN DANH

Ngày: 12/ 02 /2009 N- ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ-TỈNH BẮC GIANG

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:12/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc uỷ quyền cho ông Ngô Thanh Bình P giám đốc (đại diện) theo giấy uỷ quyền số ngày tháng năm 2009 có mặt

Trú tại: khu 2 — thị trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

NHÂN THẤY

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam do ông Bình đại diện theo uỷ quyền trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Nga có làm thủ tục vay của chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Phố Hoa nay là chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 8.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Nga vay của ngân hàng 8.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận xong, ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Nga vay 8.000.000 đ, chị Nga là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Nga trả đ- ợc 4.000.000 đ gốc, lãi trả đ- ợc là 1.712.400 đ và đến 10/1/2007 trả gốc 2.000.000 đ sau đó không trả. Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả ngân hàng số tiền gốc là 2.000.000 đ và lãi quá hạn là 1.063.600 đ.

Chị Nga vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án chị trình bày: tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ- ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ- a cho chị Lý trả hộ. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi suất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của chị 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ. Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H- ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng

có đ- a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga 2.000.000 đ và lỗi tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX : Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam-chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà và chị Nga là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 51 Luật các tổ chức tín dụng và điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị Nga trả lãi đủ lãi trong hạn, đến hạn chị Nga đã trả gốc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hàng về sử dụng sau đó mới đ- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng hộ nh- ng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ và chị Nga đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng là không trả gốc. Nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng: theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất trong hạn là 1,2%/tháng lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn ch- a trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể nh- sau:

lãi trong hạn là 1.168.000 đ(8000.000 đ x 1,2% : 30 ngày x 365 ngày = 1.168.000 đ

lãi quá hạn

Từ 15/4/2006 đến 03/5/2006 là 8000.000 đ x 1,8% : 30 ngày x 18 ngày = 86.400 đ

Từ 03/5/2006 đến 10/1/2007 là 4000.000 đ x 1,8% : 30 ngày x 252 ngày = 916.800 đ

Tổng lãi chị Nga phải thanh toán là 2.776.000 đ. Chị Nga đã trả lãi tổng là 1.712.400 đ số lãi chị Nga còn phải thanh toán là 2.776.000 đ - 1.712.400 đ = 1.063.600 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chỉ nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng: việc vay ngân hàng là do chị Nga vay, và chị Nga là ng- ời hợp đồng thoả thuận với ngân hàng và cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra,

Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng một thời gian sau đó mới đi a cho chị Lý nhờ trả hộ. Mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải mang trả trực tiếp cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đi a để trả ngân hàng nhưng chị không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đồng chị Nga đi a nhờ chị Lý trả hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đồng cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng được. Việc thanh toán giữa chị Nga và chị Lý đã được xem xét tại bản án hình sự cho nên không xem xét.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt vì vậy tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng, chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phủ sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy là phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 51, điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đồng (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đồng, lãi là 1063.600 đồng.

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đồng.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, cộng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỊCH PHIÊN TÒA

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
BIÊN BẢN NGHỊ ĐỊNH
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ TỈNH BẮC GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ hưu xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ hưu thị trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà

Bị đơn: Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 nh- sau:

Áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 51, điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, cộng ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

HỘI THẠM NHÂN DÂN

THẠM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

à, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 29/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:04/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ong sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện có mặt

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Minh — sinh năm 1974 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Văn Tâm - sinh năm 1975 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: năm 2005 gia đình chị Minh có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ theo đơn xin vay tiền kèm hợp đồng tín dụng đề ngày 20 tháng 5 năm 2005. hai bên thoả thuận gia đình chị Minh vay của ngân hàng 5.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 07 tháng 6 năm 2005 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã xét duyệt cho gia đình chị Minh vay 5.000.000 đ và chị Minh là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng chị Minh đã trả lãi đ- ợc 386.000 còn lại gốc 5.000.000 đ không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh phải trả ngân hàng số tiền gốc là 5.000.000 đ và lãi theo thoả thuận tại phiên tòa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh trả cho ngân hàng gốc 5.000.000 lãi trong hạn $5.000.000 \text{ đ} \times 0,5\% \times 36 = 386.000 \text{ đ}$, lãi quá hạn là 264.333 đ tổng lãi là 5.778.333 đ.

Chị Minh vắng mặt tại phiên tòa, lời khai chị trình bày tháng 5 năm 2005 gia đình chị có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.000.000 đ với lãi suất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 36 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm cho đến khi ngân hàng trả tiền chị là ng- ời nhận tiền 5.000.000 đ và chị là ng- ời ký sau khi nhận tiền song ra ngoài cửa thì chị Lý lấy lại. sau đó ai trả gốc và trả lãi chị không rõ. Nay Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị trả 5.000.000 đ gốc và lãi chị đề nghị chị Lý trả chị thì chị đồng ý trả Ngân hàng .

Anh Tâm chồng chị Minh vắng mặt nh- ng lời khai anh xác định không biết việc chị Minh vay tiền nên anh không có ý kiến gì và tòa án báo gọi anh không đến tòa án

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Minh 5.000.000 đ và chị Minh là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị Minh 4.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Minh 4.000.000 đ và lãi chị Minh yêu cầu chị xin trả sau khi chị mãn hạn tù. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của chị Minh không phải vay ngân hàng.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Minh thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng như các tài liệu

do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền, đ- ọc biết năm 2005 gia đình chị Minh do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 36 tháng với lãi suất là 0,5%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tiền giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và chị Minh là hợp đồng tín dụng có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 50,51 Luật các tổ chức tín dụng, điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Minh, chị Minh cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ và sác định chữ ký nhận tiền. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh phải trả nợ gốc 5.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Minh đầy đủ đến hạn chị Minh không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Minh không trả, chị nại ra việc chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Minh còn nợ Ngân hàng gốc 5.000.000 đ và chị Minh đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng nay cần buộc chị Minh phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Minh phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 0,5%/tháng . Từ khi vay cho đến nay chị Minh mới trả lãi đ- ọc 386.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu lãi trong hạn là $5.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 36 \text{ tháng} = 900.000 \text{ đ}$ có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu lãi quá hạn theo thoả thuận và theo Nghị định số 78/2002/NĐ- CP ngày 4 tháng 10 năm 2002 của chính phủ lãi suất quá hạn là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$) từ ngày 07/6 /2008 đến ngày 07/ 2/2009 là 8 tháng cụ thể nh- sau: $5.000.000 \text{ đ} \times 0,65\% / \text{tháng} \times 8 \text{ tháng} = 264.333 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận là 778.333 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Minh đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Minh vay và chị cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền chị đ- a cho chị lý, chị Lý thừa nhận vay của chị Minh 4.000.000 đ hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Minh sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và chị Minh cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Chị Minh anh Tân vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Minh và anh Tân vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tân và chị Minh là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:.. chị Minh phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền 5.778.333đ vì vậy chị Minh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lễ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự điều 50, điều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Ngô Thị Minh có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.778.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 778.333 đ)

Tách yêu cầu của chị Minh đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Ngô Thị Minh phải chịu là 288.00 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 140.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005568 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Nơi nhân:
thẩm

T/M Hội đồng xét xử sơ

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- L- u hồ sơ
- Đ- ơng sự

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền- cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Ngô Thị Minh — sinh năm 1970

TQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Văn Tâm - sinh năm 1975

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự điều 50, điều 51, khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Minh có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.778.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 778.333 đ)

Tách yêu cầu của chị Minh đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Ngô Thị Minh phải chịu là 288.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 140.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005568 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ợng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ợng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số 03/ 2009/DSSTNhân Danh

Ngày: 11 / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:06/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện có mặt

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Nguyễn Thị Thức — sinh năm 1970 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Quyền - sinh năm 1975 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: năm 2005 gia đình chị Thức có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ theo đơn xin vay tiền đề ngày 20 tháng 5 năm 2005. hai bên thoả thuận gia đình chị Thức vay của ngân hàng 5.000.000 đ với lãi suất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 07 tháng 6 năm 2005 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã duyệt cho gia đình chị Thức vay 5.000.000 đ và chị Thức là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình chị Thức không trả gốc còn lãi trả đ- ợc 175.000 đ sau đó không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức phải trả ngân hàng số tiền gốc là 5.000.000 đ và lãi là 862.915 đ tại phiên tòa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức trả cho ngân hàng gốc 5.000.000 đ lãi trong hạn là 725.000 đ lãi quá hạn 264.333 đ tổng lãi phải trả là 989.333 đ

Chị Thức vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án chị trình bày tháng 5 năm 2005 gia đình chị có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.000.000 đ với lãi suất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 36 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm cho đến khi ngân hàng trả tiền chị là ng- ời nhận tiền sau đó chị đ- a cho chị Lý và chị Lý đ- a lại cho chị 458.000 đ và chị Lý nói gia đình chị chỉ đ- ợc vay 458.000 đ chị không thắc mắc gì. Nay chị xác định chỉ nợ Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là 458.000 đ ngân hàng yêu cầu chị xin trả

còn Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị trả 5.000.000 đ gốc và lãi chị không đồng ý .

Anh Quyền chồng chị Thức vắng mặt nh- ng toà án đã giao giấy triệu tập cũng nh- thông báo thụ lý hợp nhiều lần nh- ng vẫn cố tình vắng mặt cho nên toà án không lấy lời đ- ọc.

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Thức 5.000.000 đ và chị Thức là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị Thức 4.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Thức 4.000.000 đ và lãi chị Thức yêu cầu chị xin trả sau. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của chị Thức không phải vay ngân hàng.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Thức thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2005 gia đình chị Thức do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 36 tháng với lãi suất là 0,7%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tiền giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và chị Thức là hợp đồng tín dụng có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 50, điều 51 luật các tổ chức tín dụng và 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Thức, chị Thức cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức phải trả nợ gốc 5.000.000 đ thấy rằng; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Thức đầy đủ đến hạn chị Thức không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Thức không trả, chị nại ra việc chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền nh- vậy chị Thức không thực hiện nh- đã cam kết vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng nay cần buộc chị Thức phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng 5.000.000 gốc là phù hợp cho nên câu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Thức phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 0,5%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Thức mới trả lãi đ- ọc 175.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu lãi trong hạn là $5.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 36 \text{ tháng} = 900.000 \text{ đ}$ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu lãi quá hạn theo thoả thuận và theo Nghị định số 78/2002/NĐ- CP ngày 4 tháng 10 năm 2002 của chính phủ lãi xuất quá hạn là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$) từ ngày 07/6 /2008 đến ngày 11/ 2/2009 là 8 tháng 4 ngày cụ thể nh- sau:

5.000.000 đ x 0,65%/ tháng x 8 tháng 4 ngày = 264.333 đ. Tổng lãi đ- ợc chấp nhận là 989.333 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ- ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Thức đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Thức vay và chị cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền chị đ- a cho chị Lý, chị Lý thừa nhận vay của chị Thức hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Thức sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và chị Thức cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Chị Thức anh Quyền vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Thức và anh Quyền vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Quyền, chị Thức là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. chị Thức phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ vì vậy chị Thức phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 50, điều 51 khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Nguyễn Thị Thức có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 989.333 đ)

Anh Ngô Đình Quyền có nghĩa vụ liên đới cùng chị Thức thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ .

Tách yêu cầu của chị Thức đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Nguyễn Thị Thức chịu là 299.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 145.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005566 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Nội nhân:

thẩm

- TAND Tỉnh BG
- VKSND Hiệp Hoà
- THADS Hiệp Hoà
- L- u hồ sơ
- Đ- ơng sự

T/M Hội đồng xét xử sơ

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện
TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thức — sinh năm 1970
TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Quyền - sinh năm 1975
TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang
Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt
.SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang
Hiện đang cải tạo tại trại giam phủ sơn 4 — Thái Nguyên
Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:
áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 50, điều 51 khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.
Xử:Chị Nguyễn Thị Thức có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ (trong đó gốc là 5.000.000 đ, lãi là 989.333 đ)
Anh Ngô Đình Quyền có nghĩa vụ liên đới cùng chị Thức thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 5.989.333 đ .

Tách yêu cầu của chị Thức đòi chị Lý ra khỏi vụ án để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu

Về án phí: chị Nguyễn Thị Thức chịu là 299.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 145.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005566 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên toà

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSST Nhân Dân

Ngày: / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp
Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng
12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:9/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12
Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Ngô Thanh Tùng — sinh năm 1947 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Ngô Thị Xuyên - sinh năm 1952 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa
án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông

thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 8 tháng 4 năm 2005 gia đình ông Tùng có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 7.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph-ong án vay vốn ngân hàng đề ngày 8 tháng 4 năm 2005 mục đích phát triển chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình ông Tùng vay của ngân hàng 7.000.000 đ với lãi xuất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 13 tháng 9 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình ông Tùng vay 7.000.000 đ và ông Tùng là ng-ời nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình ông Tùng không trả đ-ợc cho đến ngày 22/6/2006 gốc trả đ-ợc 4.000.000 đ còn lãi đã trả là 1.279.200 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Tùng phải trả ngân hàng số tiền gốc là 4.000.000 đ và lãi là 1.777.000 đ .

Ông Tùng vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại toà án anh trình bày tháng 4 năm 2005 Gia đình ông có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 5.000.000 đ nh-ng do chị Lý xin ông cho vay nên ông làm thủ tục vay 7.000.000 đ theo hợp đồng vay, ông đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền và ông đ-a cho chị Lý vay 3.000.000 đ chị Lý nói sẽ chịu trách nhiệm số tiền này. Đến hạn ông có bảo chị Lý mang tiền trả nh- chị Lý nói làm thủ tục ra hạn sau đó gia đình ông đã trả ngân hàng 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ. Số tiền chị Lý vay do ông đ-a cho là chị lý vay ké sổ của ông không phải ông vay .Nay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông trả, ông đề nghị khi nào chị Lý trả ông xin trả.

Bà Xuyên vắng mặt bản tự khai, lời khai bà trình bày việc ông Tùng vay tiền ngân hàng là đ-ợc sự đồng ý của vợ chồng do chị Lý đề nghị vay ké cho nên đã làm hồ sơ vay 7.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau ông Tùng có cho chị Lý vay 3.000.000 đ không giấy tờ văn bản gì còn 4.000.000 đ gốc và lãi bà đã trả không nợ còn chị Lý vay ké chị lý phải trả. Nay ngân hàng yêu cầu bà trả, bà đề nghị chị lý phải trả ngân hàng gia đình bà không đồng ý trả ngân hàng.

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh-ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr-ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho ông Tùng 7.000.000 đ và ông Tùng là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của ông Tùng 3.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ ông Tùng 3.000.000 đ và lãi và chị đề nghị xin trả ông Thảo sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ ông Tùng thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai, lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ-ợc biết năm 2005 gia đình ông Tùng có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 7.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng và lập thành văn bản. Nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và

phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho ông Tùng bên vay. Ông Tùng cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Tùng phải trả nợ gốc 3.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho ông Tùng đầy đủ, khi đến hạn ông Tùng đã trả đ- ợc gốc 4.000.000 đ số còn lại 3.000.000 đ không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng ông Tùng không trả và anh cho rằng chị Lý vay không phải ông vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng ông không đ- a ra đ- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay tiền của ngân hàng, ngoài ra ông cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và trực tiếp nhận tiền sau đó mới đ- a tiền cho chị Lý. Hơn nữa chị Lý cũng xác định có vay của ông Tùng 3.000.000 đ với lãi xuất theo ngân hàng hiện ch- a trả gốc và lãi. Nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Tùng còn nợ Ngân hàng gốc 3.000.000 đ nay cần buộc ông Tùng phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Tùng phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,2%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thảo mới trả lãi đ- ợc 1.279.200 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thảo phải trả lãi trong hạn 1,2% tháng và lãi quá hạn là 1,8% tháng theo thoả thuận cụ thể nh- sau

- lãi trong hạn phải nộp: $7.000.000 \text{ đ} \times 1,2\% : 30 \times 364 \text{ ngày} = 1.019.200 \text{ đ}$
- Lãi quá hạn phải nộp :
- Từ 12/4/2006 đến 22/6 /2006 là $7.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% : 30 \times 71 \text{ ngày} = 289.200 \text{ đ}$
- Từ 22/6/2006 đến 12/2 /2009 là $3.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% : 30 \times 966 \text{ ngày} = 1.738.800 \text{ đ}$

Tổng lãi còn phải trả là $3.056.200 \text{ đ} - 1.279.200 \text{ đ} = 1.777.000 \text{ đ}$ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu lãi 1.777.000 đ xét là phù hợp cần chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Tùng đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do ông Tùng vay, ông Tùng cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra ông Tùng cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng ông mới đ- a cho chị lý vay, chị Lý thừa nhận vay của ông Tùng hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Tùng sau khi nhận tiền vay Ngân hàng xong đã đ- a cho chị Lý và việc đ- a tiền và nhận tiền giữa chị Lý và ông Tùng là quan hệ giữa hai ng- ời cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Ông Tùng, bà Xuyên vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , Ông Tùng, bà Xuyên vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt Ông Tùng, bà Xuyên là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: Ông Tùng, phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy Ông Tùng, phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Ngô Thanh Tùng phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng) trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 1.777.000 đ

Bà Ngô Thị Xuyê có nghĩa vụ liên đới cùng ông Tùng thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng)

Về án phí: Ông Ngô Thanh Tùng phải chịu là 238.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Báo cho đ-ợng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ợng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Thanh Tùng — sinh năm 1947 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Xuyên - sinh năm 1952 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202

Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Ngô Thanh Tùng phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng) trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 1.777.000 đ

Bà Ngô Thị Xuyên có nghĩa vụ liên đới cùng ông Tùng thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 4.777.000 đ (Bốn triệu bảy trăm bảy bảy nghìn đồng)

Về án phí: Ông Ngô Thanh Tùng phải chịu là 238.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên toà

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSST **Nhân Danh**

Ngày: 12 / 02 / 2009 **N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam**

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: **Kiện đòi tài sản**

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 07/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Phúc — sinh năm 1956 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Nguyễn Thị Luận - sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt
SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang
Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 11 tháng 10 năm 2005 gia đình anh Phúc có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph-ong án vay vốn ngân hàng đề ngày 11 tháng 10 năm 2005. hai bên thoả thuận gia đình anh Phúc vay của ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất 1,2%/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 14 tháng 10 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Phúc vay 10.000.000 đ và anh Phúc là người nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình anh Phúc không trả gốc và lãi trả được 100.000 đ vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Phúc phải trả ngân hàng số tiền gốc là 10.000.000 đ và lãi là 6.474.000 đ

Anh Phúc vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai, lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 10 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền như thực chất là vay hộ chị Lý. Sau khi chị Lý vay của ông chị Lý có nói với ông là chị Lý chịu trách nhiệm về khoản tiền này ông không báo với ngân hàng. sau đó chị Lý sử dụng tiền như thế nào ông không rõ nay ông xác định chị Lý vay chị Lý trả còn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông trả lãi và gốc ông không đồng ý trả đề nghị khi nào chị Lý trả ông xin trả.

Bà Luận vắng mặt bản tự khai, lời khai chị trình bày việc vay tiền ngân hàng là được sự đồng ý của vợ chồng gia đình bà có vay ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất là 1,2 % tháng thời hạn là 1 năm đã trả hết sau đó ông phúc có làm sổ vay hộ chị Lý còn cụ thể vay bao nhiêu bà không biết, Nay ngân hàng yêu cầu trả bà không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa như lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm thủ tục vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho ông Phúc 10.000.000 đ vào ông Phúc là người nhận tiền sau đó chị vay của ông Phúc 9.000.000 đ còn ông Phúc vay 1.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ ông phúc 9.000.000 đ và lãi ông phúc yêu cầu chị xin trả sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ ông Phúc thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng như các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại tòa án cũng như đơn xin vay tiền được biết năm 2003 gia đình ông Phúc có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 10.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. như vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và ông Phúc là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và

phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là ông Phúc. Ông Phúc cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu Ông Phúc phải trả nợ gốc 10.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho ông Phúc đầy đủ đến hạn ông Phúc không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng ông Phúc không trả và ông cho rằng chị Lý vay tiền của ngân hàng chị Lý phải trả nh- ng ông không đ- a ra đ- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra ông cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền. nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Phúc còn nợ Ngân hàng gốc 10.000.000 đ nay cần buộc ông Phúc phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu ông Phúc phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,2%/tháng . Từ khi vay cho đến nay ông Phúc mới trả lãi đ- ợc 100.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu ông Phúc phải trả lãi trong hạn là 1.456.000đ đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu ông Phúc phải trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8 % từ ngày 13/10 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 853 ngày cụ thể nh- sau: $(10.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 853 \text{ ngày} = 5.118.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ợc chấp nhận 6.474.000đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Phúc đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do ông Phúc vay và ông Phúc cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát cho, Ngoài ra ông Phúc cũng thừa nhận sau khi nhận tiền xong ông mới đ- a cho chị Lý hơn nữa khi ngân hàng thẩm tra ông cũng thừa nhận có nợ. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định ông Phúc sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và ông Phúc cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Ông Phúc, bà Luận vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , ông Phúc và bà Luận vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt ông Phúc và bà Luận là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. ông Phúc phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy ông Phúc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Nguyễn Bá Phúc có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000đ (trong đó gốc là 10.000.000 đ, lãi là 6.474.000 đ)

Bà Nguyễn Thị Luận có nghĩa vụ liên đới cùng ông Phúc thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000 đ

Về án phí: Ông Nguyễn Bá Phúc phải chịu là 823.700 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông D- ơng Minh Thu - cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Phúc — sinh năm 1956 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Nguyễn Thị Luận - sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202

Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Ông Nguyễn Bắc Phúc có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000đ (trong đó gốc là 10.000.000 đ, lãi là 6.474.000 đ)

Bà Nguyễn Thị Luân có nghĩa vụ liên đới cùng ông Phúc thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 16.474.000 đ

Về án phí: Ông Nguyễn Bá Phúc phải chịu là 823.700 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định, t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSST Nhân Danh

Ngày: / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hòa -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 40/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:06/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Nguyễn Tiến Hồ — sinh năm 1960 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Thức - sinh năm 1960 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 21 tháng 8 năm 2003 gia đình anh Hồ có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 21 tháng 8 năm 2003. hai bên thoả thuận gia đình anh Hồ vay của ngân hàng 10.000.000 đ với lãi suất 1,25 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,88%. Sau khi thoả thuận xong ngày 25 tháng 8 năm 2003 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Hồ vay 10.000.000 đ và anh Hồ là ng- ời đại diện nhân tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhân tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình anh Hồ trả 4.000.000 đ còn lãi trả đ- ợc là 4.444.470 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ phải trả ngân hàng số tiền gốc là 6.000.000 đ và lãi là 3.469.967 đ tại phiên tòa Ngân hàng Nông

ng nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ trả cho ngân hàng lãi trong hạn 78.447 đ lãi quá hạn 3.391.520 đ tổng lãi là 3469967 đ

Anh Hồ vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại toà án anh trình bày tháng 8 năm 2003 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 10.000.000 đ theo hợp đồng , anh đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền đến tháng 9 năm 2003 anh đ- a cho chị lý 4.000.000 đ để trả ngân hàng và tháng 10 năm 2003 đ- a tiếp cho chị Lý 2.000.000 đ cũng để trả ngân hàng nh- ng chị Lý ch- a trả và có nói với tôi là chưa đến hạn cho nên để chị vay đến hạn chị trả anh đồng ý để chị Lý nợ cho đến khi đến hạn trả cho nên ngày 10 tháng 4 năm 2006 anh kí nhân với ngân hàng là còn nợ 10.000.000 đ sau đó 22/7/2006 anh trả ngân hàng gốc 3.000.000 đ và lãi 1.170.000 đ đến 22/8/2006 anh trả tiếp 1.000.000 đ gốc nay anh xác định gốc 6.000.000 đ là do chị Lý vay chị Lý trả còn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh trả anh đề nghị khi nào chị Lý trả anh xin trả

Chị Thức vắng mặt bản tự khai, lời khai chị trình bày việc anh Hồ vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng còn cụ thể vay bao nhiêu chị không biết, ngoài ra chị không biết việc anh Hồ cho chị Lý vay nay chị không chịu trách nhiệm khoản tiền chị Lý vay gốc 6.000.000 đ. Và lãi nh- ngân hàng yêu cầu

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho anh Hồ 10.000.000 đ và anh Hồ là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Hồ 5.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Hồ 5.000.000 đ và lãi anh Hồ yêu cầu chị xin trả sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Hồ thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ợc biết năm 2003 gia đình anh Hồ có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 10.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 36 tháng với lãi xuất là 1,25%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,88%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Hồ là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay và anh Hồ. Anh Hồ cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ phải trả nợ gốc 6.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Hồ đầy đủ đến hạn anh Hồ không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng anh Hồ không trả và anh nại ra việc chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng anh không đ- a ra đ- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay

ngân hàng ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Hồ còn nợ Ngân hàng gốc 6.000.000 đ nay cần buộc anh Hồ phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Hồ phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,25%/tháng . Từ khi vay cho đến nay anh Hồ mới trả lãi đ- ợc 4.444.470 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Hồ phải trả lãi trong hạn là 78.447 đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Hồ phải trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,88 % từ ngày 28/8 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 902 ngày cụ thể nh- sau: $(6.000.000 \text{ đ} \times 1,88\% / \text{tháng} : 30) \times 902 \text{ ngày} = 3.391.520 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ợc chấp nhận 3.469.967.000 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Hồ đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do anh Hồ vay ân nh- cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền ãong anh đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý vay, chị Lý thừa nhận vay của anh Hồ hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Hồ sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và anh Hồ cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Anh Hồ, chị Thức vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Thức và anh Hồ vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ và chị Thức là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Hồ phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy anh Hồ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Nguyễn Tiến Hồ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đ (trong đó gốc là 6.000.000 đ, lãi là 3.469.967 đ)

Chị Ngô Thị Thức có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Hồ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đ

Về án phí: anh Nguyễn Tiến Hồ phải chịu là 473.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất

cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định, tương ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông D- ơng Minh Thu - cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến Hồ — sinh năm 1960 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Thức - sinh năm 1960 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Nguyễn Tiến Hồ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đ (trong đó gốc là 6.000.000 đ, lãi là 3.469.967 đ)

Chị Ngô Thị Thức có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Hồ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 9.469.967 đ

Về án phí: anh Nguyễn Tiến Hồ phải chịu là 473.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên toà

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSSTNhân Dân

Ngày: / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

**-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.**

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:10/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Nga có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 8.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng

đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Nga vay của ngân hàng 8.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Nga vay 8.000.000 đ theo thoả thuận và chị Nga là ng-ời đại diện nhân tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhân tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Nga trả đ-ợc 4.000.000 đ gốc còn lãi trả đ-ợc là 1712.400đ và đến 10/1/2007 trả gốc 2.000.000 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả ngân hàng số tiền gốc là 2.000.000 đ và lãi là 1.063.600 đ tại phiên toà Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả cho ngân hàng lãi quá hạn 1.063.600 đ ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Chị Nga vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại toà án chị trình bày tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ-ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ-a cho chị Lý. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi xuất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của tôi 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ . Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H-ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ-ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng có đ-a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh-ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm thủ tr-ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga 2.000.000 đ và lãi tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ-ợc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi suất là 1,2%/ tháng, lãi suất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh-vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và

phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị Nga trả lãi đủ lãi trong hạn ,đến hạn chị Nga đã trả gốc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hàng về sử dụng sau đó mới đ- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng nh- ng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên cần của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất ở trong hạn là 1,2%/tháng lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn ch- a trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể nh- sau:

lãi trong hạn là 1.168.000 đ(8000.000 đ x 1,2% : 30 ngày x 365 ngày = 1.168.000 đ

lãi quá hạn

Từ 15/4/2006 đến 03/5/2006 là 8000.000 đ x 1,8% : 30 ngày x 18 ngày = 86.400 đ

Từ 03/5/2006 đến 10/1/2007 là 4000.000 đ x 1,8% : 30 ngày x 252 ngày = 916.800 đ

Tổng lãi chị Nga phải thanh toán là 2.776.000 đ. Chị Nga đã trả lãi tổng là 1.712.400 đ số lãi chị Nga còn phải thanh toán là 2.776.000 đ - 1.712.400 đ = 1.063.600 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Nga vay và chị là ng- ời hợp đồng thoả thuận với ngân hàng và cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý nhờ trả hộ mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải trả cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đ- a để trả ngân hàng nh- ng chị không trả cho nên Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã

xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đ chị Nga đ- a nhờ chị Lý trả hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng đ- ợc.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , nh- ng vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng , chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Ngô Thị Ngaphải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu m- ươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202
Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu m- ọi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

**Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

**Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ơng Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 15 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thức □ sinh năm 1970 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Quyền - sinh năm 1975 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 35/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSST Nhân Danh

Ngày: 11/ 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 11 tháng 2 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2008 /TLST- DS ngày 02 tháng 10 năm 2008 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:06/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đồng Văn Thành — sinh năm 1962 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Đỗ Thị Quang - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Lạc đại diện trình bày: ngày tháng năm 2005 gia đình anh Thành có làm thủ tục vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 3.000.000 đ theo đơn xin vay tiền đề ngày 20 tháng 8 năm 2003. hai bên thoả thuận gia đình anh Thành vay của ngân hàng 3.000.000 đ với lãi xuất 0,5 %/tháng thời hạn vay là 60 tháng lãi trả theo tháng. Đến ngày 05 tháng 9 năm 2003 phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Thành vay 3.000.000 đ và anh Thành là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong quá trình thanh toán lãi trả đ- ợc 425.000 còn lại gốc 3.000.000 đ không trả vì vậy phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả ngân hàng số tiền gốc là 3.000.000 đ và lãi là 577.900 đ đ tại phiên tòa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành trả cho ngân hàng lãi trong hạn 470.000 đ lãi quá hạn là 107.900 đ từ khi vay cho đến nay tổng là 577.900 đ.

Anh Thành vắng mặt tại phiên tòa, khai lời khai anh trình bày ngày 5 tháng 9 năm 2003 gia đình anh có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.000.000 đ với lãi xuất là 0,5%/tháng lãi trả theo tháng thời hạn vay là 60 tháng mọi thủ tục giấy tờ do chị Lý làm cho đến khi ngân hàng trả tiền thì anh là ng- ời nhận tiền 3.000.000 đ và anh là ng- ời kí nhận tiền cũng nh- mọi thủ tục giấy tờ. Sau khi nhận tiền song ra ngoài cửa thì chị Lý lấy lại 3.000.000 và nói là chị Lý vay anh thành không có ý kiến gì. Nay Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành trả anh không đồng ý vì anh không sử dụng tiền nay

Chị Quang vợ anh Thành vắng mặt nh- ng lời khai chị xác định việc làm hồ sơ vay vốn ngân hàng chị có biết và chữ ký trong hồ sơ là do chị ký nh- ng sau khi chồng chị lấy tiền về thì chị Lý sử dụng cả nay chị xác định gia đình chị không sử

dụng cho nên không chịu trách nhiệm. Nay ngân hàng đòi chị chị không đồng ý trả ngoài ra chị đề nghị khi nào chị lý trả thì chị trả.

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nh-ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr-ởng vay vốn ngân hàng thì gia đình anh Thành đã vay ngân hàng 1.000.000 đ sau đó do đến hạn chị làm thủ tục vay cho anh Thành 3.000.000 đ và anh Thành là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Thành 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Thành 2.000.000 đ và lãi anh Thành yêu cầu chị xin trả sau khi chị mãn hạn tù. Ngoài ra chị còn xác định chị vay của anh Thành không phải vay ngân hàng.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX thấy: Xét việc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thành thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại tòa án cũng nh- đơn xin vay tiền, đ-ợc biết năm 2005 gia đình anh Thành do kinh tế khó khăn cho nên có vay của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà 3.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn là 60 tháng với lãi suất là 0,5%/ tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà và anh Thành là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS. Sau khi thoả thuận xong phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thành, anh Thành cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ và xác định chữ ký trong phiếu chi tiền. Nh- vậy bên cho vay là phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ-ợc bảo vệ.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả nợ gốc 3.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thành đầy đủ đến hạn anh Thành không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh-ng anh Thành không trả, anh nại ra việc chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả nh-ng anh không đ-ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thành còn nợ Ngân hàng gốc 3.000.000 đ nay cần buộc anh Thành phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thành phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi suất là 0,5%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thành mới trả lãi đ-ợc 425.000 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thành trả lãi trong hạn là

$3.000.000 \times 0,5\% / \text{Tháng} \times 59 \text{ tháng } 20 \text{ ngày} = 425.000 \text{ đ}$ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thành trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 0,65 % ($0,5\% \times 130\% = 0,65\%$) từ ngày 25/2 /2008 đến ngày 11/ 2/2009 là 5 tháng 16 ngày cụ thể nh- sau: $3.000.000 \text{ đ} \times 0,65\% / \text{tháng} \times 5 \text{ tháng } 16 \text{ ngày} = 109.900 \text{ đ}$. Tổng lãi đ-ợc chấp nhận là 577.900 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà cần đ-ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thành đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là doanh Thành vay và anh cũng là ng-ời nhận tiền do ngân hàng giải ngân, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền xong anh mới đ- a cho chị lý, chị Lý thừa nhận vay của anh Thành 2.000.000 đ hiện ch- a trả. vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thành sau khi nhận tiền vay Ngân Hàng đã cho chị Lý vay và đó là hợp đồng vay tài sản giữa chị Lý và anh Thành cho nên không xem xét trong vụ án này cần tách ra để giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu.

Anh Thành, chị Quang vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Quang và anh Thành vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thành và chị Quang là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Thành phải có nghĩa vụ trả phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền đã vay vì vậy anh Thành phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lẽ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Đồng Văn Thànhcó nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 577.900 đ)

Chị Đỗ Thị Quang có nghĩa vụ liên đới cùng anh Thành trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (ba triệu năm trăm bảy bảy nghìn chín trăm đồng)

Về án phí: Anh Đồng Văn Thành chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 85.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005565 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ng- ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 11 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền- cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 11 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

Nguyên đơn : Ngân hàng chính sách xã hội — phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc giám đốc đại diện

TQ: thôn Đức Thịnh — xã Đức Thắng - huyện Hiệp Hoà- tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Đồng Văn Thành — sinh năm 1962 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Đỗ Thị Quang - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Đồng Văn Thànhcó nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (trong đó gốc là 3.000.000 đ, lãi là 577.900 đ)

Chị Đỗ Thị Quang có nghĩa vụ liên đới cùng anh Thành trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.577.900 đ (ba triệu năm trăm bảy bảy nghìn chín trăm đồng)

Về án phí: Anh Đồng Văn Thành chịu là 178.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm Hoàn trả Ngân hàng chính sách xã hội-phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Hiệp Hoà số tiền là 85.000 đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 005565 ngày 02 tháng 10 năm 2008 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ-ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, ng-ời phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n-ớc quy định,t-ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ-ơng sự có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt đ-ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ-ợc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

à án Nhân dân

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam

Huyện Hiệp Hoà

Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Tỉnh bắc giang

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ơng Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 14 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Đông Văn Thành □ sinh năm 1962 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Quang - sinh năm 19 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 28/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

Toà án Nhân dân **cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam**
Huyện Hiệp Hoà **Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**
Tỉnh bắc giang
Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ơng Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 14 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Nguyễn Thị Lễ □ sinh năm 1948 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

ông Nguyễn Văn Minh - sinh năm vắng mặt

Chị nguyên Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 26/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ưới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

Toà án Nhân dân

Huyện Hiệp Hoà

Tỉnh bắc giang

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam

Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 11 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Nguyễn Văn Tùng □ sinh năm 1965 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Oanh - sinh năm 1965 vắng mặt

Chị nguyên Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 29/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ toạ phiên toà

Toà án Nhân dân

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam

Huyện Hiệp Hoà

Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Tỉnh bắc giang

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ông Thắng

Vào hồi 11 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội, phòng giao dịch Ngân Hàng chính sách xã hội Hiệp Hoà do ông Nguyễn Trọng Lạc, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Chị Ngô Thị Minh □ sinh năm 1974 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Nguyễn Văn Tâm - sinh năm 1975 vắng mặt

Chị nguyên Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 29/ 2008 ngày 02 tháng 10 năm 2008 để xét xử vào ngày 11 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên tòa

**Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh Bắc Giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

**Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ hưu xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ hưu xã Th- ông Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

**1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt**

Bị đơn:anh Nguyễn Văn Nhân □ sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Xuân - sinh năm 1966 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 như sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên tòa dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 36/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên tòa

**Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

**Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ơng Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

**1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt**

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoan — sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Tùng - sinh năm 1950 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 34/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ối đây

toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc

Bản án số / 2009/DSSTNhân Dân

Ngày: / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp
Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng
12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:13/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng
12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoan — sinh năm 1958 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình Tùng - sinh năm 1950 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa
án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông
thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Hoan

có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 10.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph-ong án vay vốn ngân hàng đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Hoan vay của ngân hàng 10.000.000 đ với lãi xuất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Hoan vay 10.000.000 đ theo thoả thuận và chị Hoan là ng-ời nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Hoan không trả đ-ợc gốc còn lãi trả đ-ợc là 1.388.000đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Hoan phải trả ngân hàng số tiền gốc là 10.000.000 đ và lãi là 6.276.000 đ

Chị Hoan vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại toà án chị trình bày tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và kí nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ-ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ-a cho chị Lý. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi xuất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của tôi 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ . Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H-ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ-ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng có đ-a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh-ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr-ởng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng-ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga2.000.000 đ và lãi tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ-ợc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh-vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và

Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là chị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Như vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đi- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị Nga trả lãi đủ lãi trong hạn , đến hạn chị Nga đã trả gốc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nhưng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị Lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nhưng chị không đi- a ra đi- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hàng về sử dụng sau đó mới đi- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng nhưng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, như vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất tổng hạn là 1,2%/tháng lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn chị Nga trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể như sau: $(2.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 890 \text{ ngày} = 3.738.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đi- ợc chấp nhận 4.306.400 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đi- ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do chị Nga vay và chị là người hợp đồng thoả thuận với ngân hàng và cũng là người nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đi- a cho chị Lý nhờ trả hộ mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải trả cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đi- a để trả ngân hàng nhưng chị không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đ chị Nga đi- a nhờ chị Lý trả hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng đi- ợc.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên toà nhưng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , nhưng vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng và chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lễ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Ngô Thị Ngaphải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063600 đ (ba triệu không trăm sáu m- ọi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ngcó nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trảNgân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônViệt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ toạ phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ÔngTr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồngxét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoan — sinh năm 1958 vắng mặt
TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.
Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
Anh Ngô Đình Tùng - sinh năm 1950 vắng mặt
TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang
Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt
SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang
Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên
Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 nh- sau:
áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202
Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp
và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ
(ba triệu không trăm sáu m- ọi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ,
lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân
hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số
tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm.
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp
Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi
thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất
cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi
hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ
ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày
đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSST Nhân Dân

Ngày: / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: Tr- ơng Tiến Nền

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: thị Trấn Thắng - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:10/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng như phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn do ông Hùng đại diện trình bày: ngày 6 tháng 9 năm 2003 gia đình anh Thảo có làm thủ tục vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 7.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 6 tháng 9 năm 2003 mục đích mua máy sát. hai bên thoả thuận gia đình anh Thảo vay của ngân hàng 7.000.000 đ với lãi xuất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 36 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận song ngày 17 tháng 9 năm 2003 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình anh Thảo vay 7.000.000 đ và anh Thảo là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn gia đình anh Thảo không trả gốc còn lãi trả đ- ợc là 2.469.600 đ sau đó không trả vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả ngân hàng số tiền gốc là 7.000.000 đ và lãi là 4.306.400 đ tại phiên tòa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo trả cho ngân hàng lãi trong hạn 568.400 đ lãi quá hạn 3.738.000 đ tổng lãi là 4.306.400 đ

Anh Thảo vắng mặt tại phiên tòa, bản tự khai lời khai tại tòa án anh trình bày tháng 9 năm 2003 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 7.000.000 đ theo hợp đồng, anh đã nhận đủ số tiền 7.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền do gia đình anh không sử dụng hết cho nên sau khi nhận tiền xong anh đã đ- a cho chị Lý vay 3.000.000 sau đó đến hạn anh Thảo đã nhờ chị Lý trả ngân hàng 4.000.000 đ gia đình anh vay và yêu cầu chị Lý trả 3.000.000 đ chị vay để trả ngân hàng nh- ng chị lý không trả còn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh trả anh đề nghị khi nào chị Lý trả anh xin trả.

Chị Tiến vắng mặt bản tự khai, lời khai chị trình bày việc anh Thảo vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 7.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng có gửi chị Lý trả ngân hàng hộ chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng. Nay ngân hàng yêu cầu chị trả chị đề nghị khi nào chị lý trả thì chị trả ngân hàng

Chị Lý vắng mặt tại phiên tòa nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ờng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho anh Thảo 7.000.000 đ và anh Thảo là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của anh Thảo 7.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ anh Thảo 7.000.000 đ và lãi tại phiên tòa xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Tòa án buộc chị đã phải trả anh Thảo 7.000.000 đ nay yêu cầu chị xin trả sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX xét thấy: việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ anh Thảo thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng như các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại tòa án cũng như

đơn xin vay tiền đ- ọc biết năm 2003 gia đình anh Thảo có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 7.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 36 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng và lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và anh Thảo là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay là anh Thảo. Anh Thảo cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ọc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả nợ gốc 7.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho anh Thảo đầy đủ, khi đến hạn anh Thảo không trả mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng anh Thảo không trả và anh cho rằng chị Lý vay không phải anh vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng anh không đ- a ra đ- ọc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra anh cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và trực tiếp nhận tiền sau đó mới đ- a cho chị Lý. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo còn nợ Ngân hàng gốc 7.000.000 đ nay cần buộc anh Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu anh Thảo phải trả lãi thấy rằng theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất là 1,2%/tháng. Từ khi vay cho đến nay anh Thảo mới trả lãi đ- ọc 2.469.600 đ do vậy ngân hàng yêu cầu anh Thảo phải trả lãi trong hạn là 568.400 đ là có căn cứ cần chấp nhận. Ngoài ra Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà còn yêu cầu anh Thảo phải trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8 % từ ngày 06/9 /2006 đến ngày 12/ 2/2009 là 890 ngày cụ thể nh- sau: $(7.000.000 \text{ đ} \times 1,8\% / \text{tháng} : 30) \times 890 \text{ ngày} = 3.738.000 \text{ đ}$. Tổng lãi đ- ọc chấp nhận 4.306.400 đ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ọc chấp nhận.

Xét yêu cầu của anh Thảo đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng việc vay ngân hàng là do anh Thảo vay anh Thảo cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra anh cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về anh đã sử dụng gần 1 tháng sau đó mới đ- a cho chị lý vay, chị Lý thừa nhận vay của anh Thảo hiện ch- a trả Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả anh Thảo 7.000.000 đ . vì vậy đã có đủ cơ sở để xác định anh Thảo sau khi nhận tiền vay Ngân hàng về đã đ- a cho chị Lý và việc đ- a tiền và nhận giữa chị Lý và anh Thảo đã đ- ọc giải quyết trong bản án hình sự cho nên không cần xem xét

Anh Thảo, chị Tiến vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , chị Tiến và anh Thảo vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến

hành xét xử vắng mặt anh Thảo và chị Tiến là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà xét thấy phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí:. Anh Thảo phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy anh Thảo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lễ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiếncó nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trảNgân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônViệt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ợc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ợc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Đình Thảo — sinh năm 1965 vắng mặt

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí và biểu quyết 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474, Bộ luật dân sự, điều 131, điều 200, điều 201, 202
Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Anh Ngô Đình Thảo phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng) trong đó gốc là 7.000.000 đ, lãi là 4.306.400 đ

Chị Ngô Thị Tiến có nghĩa vụ liên đới cùng Anh Thảo thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 11.306.400 đ. (M- ời một triệu ba trăm linh sáu nghìn bốn trăm đồng)

Về án phí: anh Ngô Đình Thảo phải chịu là 565.320 đ án phí dân sự sơ thẩm.
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Toà án Nhân dân **cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam**
Huyện Hiệp Hoà **Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**
Tỉnh bắc giang
Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh
- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ơng Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 8 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghi án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghi án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

**1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt**

Bi đơn: Ông Ngô Đình Thảo ☐ sinh năm 1965 vắng mặt

TQ:thôn xuân biêu — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chi Nguyễn Thi Tiến - sinh năm 1966 vắng mặt

Chi nguyên Thi Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

Đều TQ: thôn xuân biêu — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 35 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên tòa

**toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số / 2009/DSST Nhân Dân

Ngày: / 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn - huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

**-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.**

Hôm nay ngày 12 tháng 2 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:11/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ong sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Anh Ngô Anh Tuấn — sinh năm 1972 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Viễn - sinh năm 1974 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

.SQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Toà án Nhân dân

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam

Huyện Hiệp Hoà

Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Tỉnh bắc giang

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ong Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn:Anh Ngô Anh Tuấn □ sinh năm 1972 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Ngô Thị Viễn - sinh năm 1974 vắng mặt

Chị nguyên Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 33 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

Ông : D- ơng Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

**1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt**

Bị đơn:Ông Nguyễn Cao Phan □ sinh năm 1957 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Loan - sinh năm 1958 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 32 /2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

**Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ông Thắng

Vào hồi 8 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

**1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà
do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt**

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga ☐ sinh năm 1964 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

Chị nguyên Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 41/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

**Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang**

**cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc**

Hiệp Hoà; ngày 12 tháng 01 năm 2009

Biên bản nghị án

Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

-Thẩm phán chủ tọa phiên toà: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : D- ông Minh Thu cán bộ nghỉ h- u xã Thái Sơn

Ông : Nguyễn Minh Tựa cán bộ nghỉ h- u xã Th- ông Thắng

Vào hồi 10 giờ 30' ngày 12 tháng 1 năm 2009 Tại phòng nghị án ,Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm giữa:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc (đại diện) có mặt

Bị đơn: Ông Ngô Thanh Tùng □ sinh năm 1947 vắng mặt

TQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Chị Nguyễn Thị Xuyên - sinh năm 1952 vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Lý - sinhh năm 1959 vắng mặt

ĐềuTQ:thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Sau khi thảo luận và nghị án HĐXX nhất trí 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 200, 201, 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự kiện đòi nợ thụ lý số 38/2006 ngày 6 tháng 12 năm 2006 để xét xử vào ngày 12 tháng 2 năm 2009

Biên bản làm xong đã đọc lại , các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây

Hội thẩm nhân dân

chủ tọa phiên toà

toà án Nhân dân

Huyện Hiệp Hoà

tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam

độc lập - tự do - hạnh phúc

Bản án số 07/ 2009/DSSTNhân Danh

Ngày: 12/ 02 /2009 N- ớc Cộng Hoà xã Hội chủ Nghĩa Việt Nam

Toà án Nhân Dân Huyện Hiệp Hoà-tỉnh bắc giang

V/V: Kiện đòi tài sản

-Với thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Vinh.

- Các hội thẩm nhân dân:

Ông : Nguyễn Minh Tựa

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Th- ờng Thắng- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

Ông: D- ơng Minh Thu

Nghề nghiệp: cán bộ nghỉ h- u

Nơi công tác: xã Thái Sơn- huyện Hiệp Hoà -tỉnh Bắc Giang.

-Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Thanh Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà - Bắc Giang.

Hôm nay ngày 12 tháng 02 năm 2009. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, đã xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2006 /TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2006 Về việc: kiện đòi tài sản.

Theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:12/2008 /QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 Năm 2008 giữa các đ- ơng sự:

1.Nguyên đơn:Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam
Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà do ông Ngô Quý Hùng, giám đốc uỷ quyền cho ông Ngô Thanh Bình P giám đốc (đại diện) theo giấy uỷ quyền số ngày tháng năm 2009 có mặt

Trú tại: khu 2 — thị Trấn Thắng — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Bị đơn:Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964 vắng mặt

TQ: thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.
Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963 vắng mặt

TQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959 vắng mặt

SQ:thôn Xuân Biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

nhận thấy

Theo đơn khởi kiện, giấy tờ và các tài liệu liên quan, bản tự khai, lời khai tại tòa án cũng nh- tr- ớc phiên tòa hôm nay, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam do ông Bình đại diện theo uỷ quyền trình bày: ngày 13 tháng 4 năm 2005 gia đình chị Nga có làm thủ tục vay của chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Phố Hoa nay là chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà số tiền 8.000.000 đ theo giấy đề nghị kiêm ph- ơng án vay vốn ngân hàng đề ngày 13 tháng 4 năm 2005 mục đích mở rộng chăn nuôi. Hai bên thoả thuận gia đình chị Nga vay của ngân hàng 8.000.000 đ với lãi suất 1,2 %/tháng thời hạn vay là 12 tháng lãi trả theo tháng quá hạn lãi suất là 1,8%. Sau khi thoả thuận xong, ngày 15 tháng 4 năm 2005 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà đã cho gia đình chị Nga vay 8.000.000 đ, chị Nga là ng- ời đại diện nhận tiền vay của ngân hàng. Sau khi nhận tiền của ngân hàng xong đến hạn 15/4/2006 gia đình chị Nga trả đ- ợc 4.000.000 đ gốc, lãi trả đ- ợc là 1.712.400 đ và đến 10/1/2007 trả gốc 2.000.000 đ sau đó không trả. Vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả ngân hàng số tiền gốc là 2.000.000 đ và lãi quá hạn là 1.063.600 đ.

Chị Nga vắng mặt tại phiên toà, bản tự khai lời khai tại tòa án chị trình bày: tháng 4 năm 2005 Gia đình anh có làm thủ tục vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà 8.000.000 đ theo hợp đồng, chị đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đ và ký nhận ở phiếu chi và bảng kê nhận tiền. Sau khi vay đ- ợc một thời gian chị mang 4.000.000 đ và lãi của 4.000.000 đ trả và đ- a cho chị

Lý trả hộ. Sau đó đến tháng 12 năm 2006 chị lại trả cho chị Lý 2.000.000 đ và lãi xuất. đến ngày 10 tháng 1 năm 2007 chị trả cho ngân hàng 2.000.000 đ và lãi. tại cơ quan điều tra chị Lý đã nhận do lạm dụng đã chiếm đoạt của chị 2.000.000 đ. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị 2.000.000 đ . Nay ngân hàng yêu cầu chị trả 2.000.000 gốc và lãi chị không đồng ý.

Anh H- ng vắng mặt bản tự khai, lời khai anh trình bày việc chị Nga vay tiền ngân hàng là đ- ợc sự đồng ý của vợ chồng tổng số vay 8.000.000 đ vay mục đích làm kinh tế sau đó vợ chồng có đ- a cho chị Lý trả ngân hàng , chị Lý không trả nay đề nghị chị lý phải trả ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh trả anh không đồng ý

Chị Lý vắng mặt tại phiên toà nh- ng lời khai chị trình bày ngày tháng chị không nhớ chị có làm tổ tr- ợng vay vốn ngân hàng chị làm thủ tục vay cho chị Nga 8.000.000 đ và chị Nga là ng- ời nhận tiền sau đó chị vay của chị nga 2.000.000 đ nay chị xác định chị còn nợ chị Nga 2.000.000 đ và lãi tại phiên toà xét xử chị tội lạm dụng tín nhiệm thì Toà án buộc chị đã phải trả chị Nga 2.000.000 đ nay chị Nga yêu cầu trả chị xin trả sau.

Xét thấy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án HĐXX : Xét việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam-chi nhánh huyện Hiệp Hoà đòi nợ chị Nga thấy rằng: Qua các chứng cứ cũng nh- các tài liệu do các bên xuất trình, bản tự khai lời trình bày tại toà án cũng nh- đơn xin vay tiền đ- ợc biết năm 2005 gia đình chị Nga có nhu cầu vốn sản xuất cho nên có vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 8.000.000 đ hai bên thoả thuận thời hạn vay là 12 tháng với lãi xuất là 1,2%/ tháng, lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng có lập thành văn bản. nh- vậy hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà và chị Nga là hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn và phù hợp với điều 51 Luật các tổ chức tín dụng và điều 471 BLDS . Sau khi thoả thuận xong Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay là giao tiền cho bên vay làchị Nga. Chị Nga cũng thừa nhận là đã nhận tiền đầy đủ. Nh- vậy bên cho vay là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên cho vay và phù hợp với điều 473 BLDS cho nên cần đ- ợc bảo vệ.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônchi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả nợ gốc 2.000.000 đ thấy rằng ; sau khi thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Nga, chị Nga trả lãi đủ lãi trong hạn, đến hạn chị Nga đã trả gộc lần 1 ngày 03/4 /2006 chị trả 4.000.000 đ lần 2 ngày 10 /01/2007 chị trả 2.000.000 đ và lãi sau đó không trả, mặc dù ngân hàng đã đòi nhiều lần nh- ng chị Nga không trả và chị cho rằng chị đã trả cho chị lý. Nay chị xác định chị Lý vay không phải chị vay cho nên chị Lý phải trả nh- ng chị không đ- a ra đ- ợc chứng cứ xác định chị Lý vay ngân hàng ngoài ra chị cũng thừa nhận có ký vào giấy vay tiền và nhận tiền của ngân hang về sử dụng sau đó mới đ- a cho chị Lý trả để trả ngân hàng hộ nh- ng chị Lý không trả cho nên. Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xác định chị Lý lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt của chị Nga 2.000.000 đ và đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ và chị Nga cũng đồng ý, nh- vậy đã có đủ cơ sở để xác định chị Nga còn nợ Ngân hàng gốc 2.000.000 đ và chị Nga đã vi phạm khoản 2 điều 56 Luật các tổ chức tín dụng là không trả gốc. Nay cần buộc chị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng là phù hợp cho nên câu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà là có căn cứ cần chấp nhận.

Xét Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga phải trả lãi thấy rằng: theo hợp đồng vay hai bên thoả thuận lãi xuất trong hạn là 1,2%/tháng lãi xuất quá hạn là 1,8%/tháng. Từ khi vay cho đến nay chị Nga mới trả lãi trong hạn còn lãi quá hạn ch- a trả cho nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà yêu cầu chị Nga trả lãi quá hạn theo thoả thuận là 1,8% /tháng cụ thể nh- sau:

lãi trong hạn là $1.168.000 \text{ đ} (8000.000 \text{ đ} \times 1,2\% : 30 \text{ ngày} \times 365 \text{ ngày} = 1.168.000 \text{ đ}$

lãi quá hạn

Từ 15/4/2006 đến 03/5/2006 là $8000.000 \text{ đ} \times 1,8\% : 30 \text{ ngày} \times 18 \text{ ngày} = 86.400 \text{ đ}$

Từ 03/5/2006 đến 10/1/2007 là $4000.000 \text{ đ} \times 1,8\% : 30 \text{ ngày} \times 252 \text{ ngày} = 916.800 \text{ đ}$

Tổng lãi chị Nga phải thanh toán là 2.776.000 đ. Chị Nga đã trả lãi tổng là 1.712.400 đ số lãi chị Nga còn phải thanh toán là $2.776.000 \text{ đ} - 1.712.400 \text{ đ} = 1.063.600 \text{ đ}$ cho nên yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà cần đ- ợc chấp nhận.

Xét yêu cầu của chị Nga đòi xác định chị Lý phải trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà thấy rằng: việc vay ngân hàng là do chị Nga vay, và chị Nga là ng- ời hợp đồng thoả thuận với ngân hàng và cũng là ng- ời nhận tiền do ngân hàng phát ra, Ngoài ra chị cũng thừa nhận sau khi nhận tiền của ngân hàng về chị đã sử dụng một thời gian sau đó mới đ- a cho chị Lý nhờ trả hộ. Mặc dù Ngân hàng đã quy định khi trả phải mang trả trực tiếp cho ngân hàng, chị Lý thừa nhận có nhận tiền do chị Nga đ- a để trả ngân hàng nh- ng chị không trả cho nên Tại bản án số 48/2007/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2007 của toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà đã xét xử chị Lý về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xác định 2.000.000 đ chị Nga đ- a nhờ chị Lý trả hộ là của chị Nga nên đã buộc chị Lý phải có nghĩa vụ thanh toán trả chị Nga 2.000.000 đ cho nên chị Nga phải trả ngân hàng là phù hợp vì vậy yêu cầu của chị Nga là không thể đáp ứng đ- ợc. Việc thanh toán giữa chị Nga và chị Lý đã đ- ợc xem xét tại bản án hình sự cho nên không xem xét.

Chị Nga, anh H- ng vắng mặt tại phiên toà nh- ng Toà án đã giao giấy triệu tập phiên toà hợp lệ nhiều lần , nh- ng vẫn vắng mặt vì vậy toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh H- ng , chị Nga là phù hợp với khoản 2 điều 200, khoản 2 điều 201, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lý hiện đang cải tạo tại trại tạm giam phú sơn 4 Thái Nguyên nên đã có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy là phù hợp với điều 202 BLTTDS cần chấp nhận.

Về án phí: chị Nga phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền còn nợ vì vậy chị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ lễ trên:

Quyết định

áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 51, điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:Chị Ngô Thị Ngaphải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063600 đ (ba triệu không trăm sáu m- ọi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H-ngcó nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trảNgân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thônViệt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Namchi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định,t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Toà án Nhân dân
Huyện Hiệp Hoà
Tỉnh bắc giang

cộng Hoà Xã Hội chủ nghĩa việt nam
Độc Lập-Tự do-Hạnh phúc

Hiệp Hoà ngày 12 tháng 02 năm 2009
Biên bản nghị án
Toà án nhân dân huyện hiệp hoà tỉnh bắc giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Hà Văn Vinh

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Tựa— cán bộ nghỉ h- u xã Th- ờng Thắng

2/ Ông Tr- ơng Tiến Nền - cán bộ nghỉ h- u thị Trấn Thắng.

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 02 năm 2009 Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử Sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự kiện đòi tài sản giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn huyện Hiệp Hoà

Bị đơn: Chị Ngô Thị Nga — sinh năm 1964

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm — huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Anh Ngô Đình H- ng - sinh năm 1963

TQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Chị Nguyễn Thị Lý - sinh năm 1959

SQ: thôn xuân biều — xã Xuân Cẩm- huyện Hiệp Hoà - tỉnh Bắc Giang

Hiện đang cải tạo tại trại giam phú sơn 4 — Thái Nguyên

Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thông nhất 3/3 nh- sau:

áp dụng các điều 471, 474 Bộ luật dân sự, điều 51, điều 56 Luật các tổ chức tín dụng, điều 131, điều 200, điều 201, 202 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử: Chị Ngô Thị Nga phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ (ba triệu không trăm sáu mươi nghìn sáu trăm đồng) trong đó gốc là 2.000.000 đ, lãi là 1063.600 đ

Anh Ngô Đình H- ng có nghĩa vụ liên đới cùng chị Nga thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà số tiền là 3.063.600 đ.

Về án phí: Chị Ngô Thị Nga phải chịu 153.000 đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hoà không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên đ- ọc thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà n- ớc quy định, t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Báo cho đ- ơng sự có mặt biết đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ- ơng sự vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày đ- ọc tổng đạt bản án.

Biên bản kết thúc cùng ngày có thông qua tại phòng nghị án và ký tên

Hội thẩm nhân dân

thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

